

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN CƠ SỞ NGÀNH NĂM 2019

1. SM202_Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế	2
2. MA142_Đại số tuyến tính, giải tích ứng dụng trong kinh tế	10
3. MA231_Xác suất thống kê ứng dụng	19
4. IM203_Ứng dụng Excel	28
5. EC204_Kinh tế vi mô	36
6. EC205_Kinh tế học vĩ mô	48
7. EC310_Các phương pháp phân tích định lượng trong kinh tế	57
8. FN201_Tài chính tiền tệ cơ bản	64
9. FN211_Tài chính doanh nghiệp	74
10. AC201_Nguyên lý kế toán	82
11. BA102_Quản trị học đại cương	92
12. MK202_Marketing căn bản	101

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

1. SM202_Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế

Phúy o SBT 7.1.108

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TRONG KINH TẾ

1. **Tên học phần:**

Tiếng Việt: Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế

Tiếng Anh: Research method in Economics

2. **Mã học phần:** SM202

3. **Thuộc khối kiến thức:** Bắt buộc chung của ngành

4. **Khoa phụ trách:** Khoa Kinh tế - Quản lý

5. **Mô tả học phần:** Phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế là học phần giới thiệu những quan điểm, nhận thức, phương pháp và công cụ cần thiết để thực hiện các dự án nghiên cứu khoa học trong kinh tế. Qua môn học, sinh viên sẽ nắm được các nguyên lý cơ bản của một nghiên cứu khoa học trong kinh tế, biết được mục đích của nghiên cứu là gì cũng như cách thức tiến hành một nghiên cứu khoa học trong kinh tế. Sinh viên sẽ nắm được các bước trong một quy trình nghiên cứu khoa học trong kinh tế, từ việc xác định vấn đề nghiên cứu, tổng quan nghiên cứu, đặt câu hỏi nghiên cứu, xây dựng khung nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu cho tới tiến hành thu thập và xử lý dữ liệu, viết báo cáo nghiên cứu và trình bày kết quả nghiên cứu.

- Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế được học vào năm thứ 2 hoặc năm thứ 3.

- Học phần phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế cung cấp những kiến thức cơ bản về cách thức tiến hành một nghiên cứu khoa học trong kinh tế, làm cơ sở kiến thức trước khi sinh viên học những môn học chuyên ngành và viết khóa luận tốt nghiệp.

6. **Số tín chỉ:** 03

7. **Thời lượng:** 45 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 30 giờ

Thảo luận, bài tập: 30 giờ

8. **Tính chất của học phần:** Học phần bắt buộc của ngành

9. **Các yêu cầu của học phần:**

- Điều kiện tiên quyết: Đã hoàn thành 36 tín chỉ

- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức: Học phần nhằm cung cấp hệ thống những kiến thức về cách thức thực hiện một nghiên cứu khoa học trong kinh tế, trên cơ sở đó sinh viên có thể hình thành kỹ năng ứng dụng phương pháp nghiên cứu nhằm thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học trong kinh tế và viết khóa luận tốt nghiệp.
- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng liên quan đến tìm kiếm các thông tin, dữ liệu và các bài nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần cũng hướng tới mục tiêu phát triển kỹ năng làm việc nhóm, tổng hợp, phân tích, kỹ năng đặt câu hỏi nghiên cứu, thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học, viết báo cáo và trình bày nghiên cứu trong kinh tế
- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần nhằm giúp người học tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tư duy phản biện, khả năng nghiên cứu khoa học trong kinh tế. Người học có ý thức kỷ luật, trách nhiệm trong làm việc nhóm, có ý thức độc lập trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề kinh tế.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Trình bày và vận dụng đúng các thuật ngữ, mục tiêu và bản chất của phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế.
- + CLO2: Hiểu rõ quy trình thiết kế một nghiên cứu khoa học và xây dựng báo cáo nghiên cứu khoa học trong kinh tế.
- + CLO3: Thực hiện thuần thục các bước cơ bản của quy trình nghiên cứu khoa học trong kinh tế và có khả năng áp dụng được các phương pháp thường được sử dụng trong nghiên cứu kinh tế.
- + CLO4: Có kiến thức để trình bày một báo cáo kết quả nghiên cứu khoa học và trình bày một khóa luận tốt nghiệp.

- Về Kỹ năng:

- + CLO5: Có khả năng tìm kiếm các thông tin, dữ liệu và các bài nghiên cứu có liên quan đến đề tài nghiên cứu khoa học
- + CLO6: Có kỹ năng tổng hợp, phân tích (hoặc so sánh) và ra quyết định
- + CLO7: Có kỹ năng thiết lập đề cương nghiên cứu khoa học trong kinh tế, trình bày các bài nghiên cứu.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

+ CLO8: Sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tư duy phân biện, khả năng nghiên cứu khoa học trong kinh tế.

+ CLO9: Có ý thức độc lập, trung thực trong nghiên cứu khoa học, kỷ luật và trách nhiệm khi làm việc nhóm

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X				X	X			X	X	X
CLO2	X	X			X	X	X			X	X	X
CLO3	X	X	X		X	X	X			X	X	X
CLO4	X	X	X		X	X	X			X	X	X
CLO5	X	X	X		X	X	X	X		X	X	X
CLO6	X	X	X		X	X	X			X	X	X
CLO7	X	X	X		X	X	X			X	X	X
CLO8	X	X	X			X	X	X		X	X	X
CLO9	X	X	X		X	X	X			X	X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	Chương 1: Tổng quan về nghiên cứu khoa học 1.1. Khái niệm nghiên cứu khoa học	4	2	CLO 1_1 CLO 2_1 CLO 3_1	<u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra,		Tài liệu [1]- Chương 1 Tài liệu [2]- Chương 1 Tài liệu [3]- Chương 2

	<p>1.2. Các đặc điểm của nghiên cứu khoa học</p> <p>1.3. Phân loại nghiên cứu khoa học</p> <p>1.4. Quy trình nghiên cứu khoa học</p> <p>1.5 Ba cấu thành cơ bản nhất của một nghiên cứu khoa học</p>				<p>hình thức thi cuối kỳ).</p> <p>Phổ biến nội quy lớp học.</p> <p>Thuyết giảng.</p> <p>Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u> Thành lập nhóm. Các nhóm nghiên cứu tài liệu khác nhau và chỉ ra quy trình nghiên cứu khoa học của các tài liệu được phát</p>	
Tuần 2+3+4	<p>Chương 2: Quy trình nghiên cứu khoa học</p> <p>2.1. Lựa chọn đề tài nghiên cứu</p> <p>2.2. Tổng quan nghiên cứu</p> <p>2.3. Câu hỏi nghiên cứu</p> <p>2.4. Xây dựng khung lý thuyết nghiên cứu (mô hình nghiên cứu)</p> <p>2.5 Thiết kế nghiên cứu</p>	10	5	<p>CLO 1_1</p> <p>CLO 2_1</p> <p>CLO 3_1</p> <p>CLO 7_1</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV:</u> Thực hiện các bài tập về phát triển câu hỏi nghiên cứu cho các đề tài, thực hành thiết kế nghiên cứu cho các đề tài. Lựa chọn đề tài nghiên cứu của nhóm.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 2, 3, 4 và 9</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [5]- Chương 2</p>
Tuần 4+5	<p>Chương 3: Thiết kế</p>	6	3	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_3</p>	<p><u>GV:</u></p>	

	<i>nghiên cứu định tính</i> 3.1. Tổng quan về nghiên cứu định tính 3.2. Dữ liệu và các phương pháp thu thập dữ liệu định tính 3.3 Phân tích dữ liệu định tính			CLO 3_3 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 6_2 CLO 7_2 CLO 8_1	Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu và thảo luận về các nghiên cứu định tính trong tài liệu được cung cấp Thực hành thu thập dữ liệu định tính		Tài liệu [1]- Chương 3 Tài liệu [2]- Chương 5 Tài liệu [4]- Chương 3 Tài liệu [5]- Chương 2
Tuần 6+7	<i>Chương 4: Thiết kế nghiên cứu định lượng</i> 4.1. Tổng quan về nghiên cứu định lượng 4.2. Dữ liệu trong nghiên cứu định lượng 4.3. Phương pháp và công cụ phân tích định lượng 4.4. Nghiên cứu định lượng - phương pháp khảo sát 4.5. Nghiên cứu định lượng với dữ liệu thứ cấp	7	3	CLO 1_3 CLO 2_3 CLO 3_3 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 6_2 CLO 7_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Giao đề kiểm tra- bài số 1 cho SV. Đánh giá sinh viên. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu và thảo luận về các nghiên cứu định lượng được cung cấp Thực hành thu thập dữ liệu định lượng	SV nhận đề của bài kiểm tra số 1 về nhà làm theo nhóm	Tài liệu [1]- Chương 4 Tài liệu [2]- Chương 6 và 7 Tài liệu [4]- Chương 4, 6, 7 và 8. Tài liệu [5]- Chương 2
Tuần 8+9	<i>Chương 5: Trình bày báo cáo nghiên cứu</i>	3	2	CLO 2_3 CLO 3_3 CLO 4_3	<u>GV:</u> Thuyết giảng.		Tài liệu [1]- Chương 5

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

	5.1. Các nguyên tắc chung khi viết báo cáo khoa học. 5.2. Nội dung báo cáo khoa học 5.3. Ngôn ngữ khoa học và cách thức trình bày báo cáo nghiên cứu 5.4. Thuyết trình báo cáo nghiên cứu khoa học			CLO 6_1 CLO 8_1 CLO 9_1	Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá phần làm việc trên lớp của SV. Thu bài kiểm tra số 1 của các nhóm. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thảo luận về nội dung và cách trình bày báo cáo nghiên cứu Thuyết trình về đề tài được giao.		Tài liệu [2]- Chương 10 Tài liệu [3]- Chương 5 và 7 Tài liệu [5]- Chương 2
--	---	--	--	-------------------------------	--	--	--

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLOm_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.

- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức				Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Thuyết trình	X			X		X		X	X
3	Làm việc nhóm	X	X		X	X			X	X

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X		X			X		X	X
6	Nghiên cứu tài liệu	X		X		X	X		X	X
7	Tự nghiên cứu	X	X			X	X			X
8	Làm bài tập	X	X				X			X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 30%

- Thi kết thúc học phần: 60%

+ Hình thức thi: Trắc nghiệm+Tự luận

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức				Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Chuyên cần	X	X			X	X			X
2	Quá trình	X	X	X		X	X	X		X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	X	X	X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] Bộ môn Kinh tế học (2020), *Tập bài giảng môn phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh tế*, Tài liệu lưu hành nội bộ tại Đại học Thăng Long.

Tài liệu tham khảo:

[2] Nguyễn Văn Thắng (2015), *Thực hành nghiên cứu trong kinh tế và quản trị kinh doanh*, NXB Đại học kinh tế Quốc Dân.

[3] Vũ Cao Đảm (2014), *Giáo trình phương pháp luận nghiên cứu khoa học*, NXB Giáo dục

[4] Nguyễn Đình Thọ (2014), *Giáo trình phương pháp nghiên cứu khoa học trong kinh doanh*, NXB Tài Chính

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

[5] Kumar, R. (2010), *Research Methodology (3rd edition)*, SAGE Publications Ltd

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kinh tế học có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 24/4/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Thị Phương

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

2. MA142_Đại số tuyến tính, giải tích ứng dụng trong kinh tế

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: ĐẠI SỐ TUYẾN TÍNH, GIẢI TÍCH VÀ ỨNG DỤNG TRONG KINH TẾ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Đại số tuyến tính, giải tích và ứng dụng trong kinh tế

Tiếng Anh: Linear Algebra, Analysis and Applications in Economy

2. Mã học phần: MA142

3. Thuộc khối kiến thức: Giáo dục chuyên nghiệp

4. Khoa phụ trách: Khoa Toán – Tin học

5. Mô tả học phần: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức Toán cơ bản thường xuyên gặp trong ngôn ngữ kinh tế ngày nay về đại số tuyến tính, phép tính vi phân, tích phân hàm một biến cũng như hàm nhiều biến và trình bày việc áp dụng những kiến thức này vào giải quyết một số bài toán trong kinh tế.

6. Số tín chỉ: 04

7. Thời lượng: 63 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 45 giờ

Thảo luận, bài tập: 27 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Logic, suy luận toán học và kỹ thuật đếm (MA101), Kinh tế học đại cương (EC101) hoặc Nhập môn kinh tế học (EC102).
- Sinh viên phải học ít nhất 70% cả giờ lý thuyết và bài tập.
- Sinh viên cần làm đủ các bài kiểm tra của học phần.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức: Học phần cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản trong Đại số tuyến tính: định thức, ma trận, hệ phương trình tuyến tính, không gian véc tơ và dạng toàn phương. Học phần đồng thời cũng trang bị cho người học những kiến thức cơ bản trong giải tích như: đạo hàm, vi phân, cực trị hàm một biến và nhiều biến và tích phân hàm một biến. Bên cạnh nội dung toán, học phần còn hướng dẫn người học áp dụng những kiến thức toán được học vào giải quyết một số vấn đề trong kinh tế.

- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng về giải các bài toán cơ bản trong đại số tuyến tính, giải tích toán học và vận dụng những kiến thức toán được học vào việc giải quyết một số bài toán trong kinh tế.
- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần rèn luyện cho sinh viên tinh thần học tập tích cực, có khả năng tự học và chủ động hoàn thành các công việc được giao.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Nhận biết được những kiến thức cơ bản trong đại số tuyến tính như: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian véc tơ và dạng toàn phương.
- + CLO2: Nhận biết được những kiến thức cơ bản trong giải tích như: đạo hàm, vi phân hàm một biến và nhiều biến; tích phân hàm một biến.
- + CLO3: Liên hệ được những khái niệm trong kinh tế và toán học; xây dựng được những bài toán kinh tế tương ứng với những vấn đề trong kinh tế được đề cập trong học phần.
- + CLO4: Lựa chọn những công cụ trong đại số tuyến tính và giải tích để giải quyết những bài toán kinh tế đặt ra và giải thích được những kết quả đạt được.

- Về Kỹ năng:

- + CLO5: thực hiện đầy đủ những tính toán cơ bản trong đại số tuyến tính tuyến tính cũng như giải tích một biến và nhiều biến.
- + CLO6: Vận dụng kiến thức toán được học để giải quyết những bài toán trong kinh tế.

- Về Thái độ:

- + CLO7: Tham gia tích cực vào bài giảng.
- + CLO8: Chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X					X					X	
CLO2	X					X					X	
CLO3	X					X					X	
CLO4	X					X					X	

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

CLO5					X					
CLO6					X					
CLO7								X	X	
CLO8								X	X	

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Chương 1: Toán kinh tế và những khái niệm cơ bản</p> <p>1.1. Giới thiệu chung về toán kinh tế</p> <p>1.2. Mô hình toán kinh tế</p> <p>1.3 Phân tích cân bằng trong kinh tế</p> <p>Chương 2: Ma trận, định thức và hệ phương trình tuyến tính</p> <p>2.1 Ma trận</p> <p>2.2 Định thức</p>	5	3	CLO1_2 CLO5_2 CLO7_2 CLO8_2	<p><u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u> Sinh viên mượn giáo trình. Nghiên cứu học liệu. Làm bài tập được giao.</p>		<p>Tài liệu [3]- Chương 1 Mục 1.1, 1.2</p> <p>Tài liệu [7] Chương 1 Mục 1.2, 1.3, 1.4, 1.5 Chương 5. Mục 5.1, 5.3, 5.4</p>
Tuần 2	<p>Chương 2: Ma trận, định thức và hệ phương trình tuyến tính</p> <p>2.3. Ma trận</p>	5	3	CLO1_2 CLO5_2 CLO7_2 CLO8_2	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV</p>		<p>Tài liệu [7]- Chương 1 Mục 1.7</p> <p>Chương 2. Mục 2.1,</p>

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
	ngịch đảo 2.4 Hệ phương trình tuyến tính Chương 3. Không gian véc tơ và ánh xạ tuyến tính 3.1 Không gian véc tơ				qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		2.2, 2.3, 2.4, 2.5 Chương 3. Mục 3.1
Tuần 3	Chương 3. Không gian véc tơ và ánh xạ tuyến tính 3.1 Không gian véc tơ 3.2. Ánh xạ tuyến tính	5	3	CLO1_2 CLO5_2 CLO7_2 CLO8_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Tài liệu [7]- Chương 3 Mục 3.1, 3.3, 3.4, 3.6, 3.7
Tuần 4	Chương 4: Giá trị riêng, véc tơ riêng và dạng toàn phương 4.1 Giá trị riêng 4.2. Dạng toàn phương Chương 5: Phép tính vi phân hàm	5	3	CLO1_2 CLO2_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao.	SV làm bài kiểm tra quá trình thứ 1	Tài liệu [1]- Chương 5 Mục 5.1,5.2, 5.3, 5.4 Tài liệu [2]- Chương 1 Mục 1.3

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
	<i>một biến</i> 5.1 Giới hạn của hàm một biến 5.2 Đạo hàm của hàm một biến				<u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		
Tuần 5	Chương 5: Phép tính vi phân hàm một biến 5.3 Các quy tắc tính đạo hàm 5.4 Vi phân 5.5 Đạo hàm cấp cao 5.6 Bài toán tối ưu hàm một biến	5	3	CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Tài liệu [2]- Chương 2 Mục 2.1, 2.2, 2.4, 2.6
Tuần 6	Chương 5. Phép tính vi phân hàm một biến 5.7 Hàm số mũ, hàm số logarit và bài toán quyết định thời điểm tối ưu Chương 6. Phép tính vi phân hàm nhiều biến 6.1 Hàm nhiều biến, định nghĩa và	5	3	CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những		Tài liệu [3]- Chương 10 Mục 10.1 đến 10.6 Tài liệu [2] Mục 3.1, 3.3

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
	ví dụ 6.2 Đạo hàm riêng				công việc được giao		
Tuần 7	Chương 6: Phép tính vi phân hàm nhiều biến 6.3 Vi phân và đạo hàm toàn phần 6.4 Hàm ẩn 6.5 Đạo hàm riêng cấp hai 6.6 Vi phân cấp hai	5	3	CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	GV: Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. SV: Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Tài liệu [2]- Chương 3 Mục 3.5
Tuần 8	Chương 6: Phép tính vi phân hàm nhiều biến 6.7 Bài toán cực trị hàm nhiều biến 6.8. Bài toán cực trị có ràng buộc	5	3	CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	GV: Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. SV: Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao	Làm bài kiểm tra quá trình thứ 2	Tài liệu [2]- Chương 4 Mục 4.1 Mục 4.2
Tuần 9	Chương 7: Tích phân	5	3	CLO2_2	GV: Thuyết giảng.		Tài liệu [2]- Chương 5

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
	7.1 Tích phân không xác định 7.2 Tích phân xác định 7.3 Tích phân suy rộng loại I 7.4 Một số ứng dụng của tích phân			CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Mục 5.1, 5.2, 5.4, 5.5

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*
- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức				Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X	X	
2	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X		X
3	Trình bày tự học	X		X		X			X
4	Làm bài tập	X	X	X	X	X	X		X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
 - + Hình thức thi: Thi tự luận
 - + Thời gian thi: 90 phút.

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức				Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Chuyên cần	X	X	X	X			X	X
2	Quá trình	X	X	X	X	X	X		X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X		

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

- [1] Lê Đình Thúc (2008), *Toán Cao Cấp cho các Nhà Kinh Tế (Phần I: Đại số tuyến tính)*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.
- [2] Lê Đình Thúc (2004), *Toán Cao Cấp cho các Nhà Kinh Tế (Phần II: Giải tích toán học)*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

Tài liệu tham khảo:

- [3] Alpha C. Chiang (1984), *Fundamental Methods of Mathematical Economics*, McGraw-Hill Book company.
- [4] Ian Jacques (2018), *Mathematics for Economics and Business*, Pearson.
- [5] Carl P. Simon - Lawrence Blume (1994), *Mathematics for Economists*, Norton.
- [6] Michael Hoy - John Livernois - Chris McKenna - Ray Rees - Thanasis Stengos (2001), *Mathematics for Economics*, The MIT Press.
- [7] Nguyễn Huy Hoàng (2011), *Toán cơ sở cho kinh tế*, NXB thông tin truyền thông.
- [8] Lê Quang Hoàng Nhân (2008), *Toán Cao Cấp (Phần Giải Tích)*, NXB Thống Kê.
- [9] Hoàng Anh Tuấn (2008), *Toán Cao Cấp (Phần Đại Số Tuyến Tính)*, NXB Thống Kê.

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Toán – Tin học và Bộ môn Toán có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.

✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 20/4/2019

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)



GS.TSKH Hà Huy Khoái

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Bùi Huy Hiền

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thị Nhung

3. MA231_Xác suất thống kê ứng dụng

19

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: XÁC SUẤT THỐNG KÊ ỨNG DỤNG

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Xác suất thống kê ứng dụng

Tiếng Anh: Statistics and its application

2. Mã học phần: MA231

3. Thuộc khối kiến thức: Giáo dục chuyên nghiệp

4. Khoa phụ trách: Khoa Toán – Tin học

5. Mô tả học phần: Học phần giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thống kê và ứng dụng của những kiến thức này trong kinh tế xã hội. Học phần giúp sinh viên tiếp cận và sử dụng phần mềm thống kê (đặc biệt là phần mềm thống kê mã nguồn mở R) để mô tả và phân tích dữ liệu, từ đó đưa ra những dự báo cũng như các quyết định về một số vấn đề trong thực tế kinh tế, xã hội.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 72 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 45 giờ

Thực hành, bài tập: 27 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Đại số tuyến tính, giải tích và ứng dụng trong kinh tế (MA142), Công dân số (CS101).
- Sinh viên phải học ít nhất 70% cả giờ lý thuyết và bài tập.
- Sinh viên cần làm đủ các bài kiểm tra của học phần.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức: Trang bị cho sinh viên những khái niệm cũng như những bài toán cơ bản trong thống kê. Hướng dẫn sinh viên cách lập bài toán thống kê và biết cách sử dụng những công cụ thống kê phù hợp để phân tích dữ liệu cũng như diễn giải được những kết quả có được từ dữ liệu.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng lập bài toán và phân tích những bài toán thống kê cơ bản. Ngoài ra, học phần hướng dẫn sinh viên cách phân tích và trình bày số liệu trên phần mềm thống kê R.
- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần rèn luyện cho sinh viên có tinh thần học tập chủ động, có khả năng tự học và hoàn thành những công việc cũng như bài tập được giao.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: nhận biết được những khái niệm cơ bản trong xác suất và thống kê.
- + CLO2: mô tả được những bài toán cơ bản trong thống kê suy diễn.
- + CLO3: xây dựng được những bài toán thống kê đơn giản ứng với những tình huống thực tế trong kinh tế xã hội.
- + CLO4: lựa chọn những công cụ thống kê phù hợp để giải quyết được những bài toán đặt ra và giải thích các kết quả đạt được.

- Về Kỹ năng:

- + CLO5: tính được những đại lượng thống kê cơ bản được học trong học phần.
- + CLO6: sử dụng phần mềm thống kê vào mô tả, phân tích và trình bày số liệu.

- Về Thái độ:

- + CLO7: tham gia tích cực vào bài giảng, chủ động hoàn thành các công việc được giao.
- + CLO8: có tinh thần hợp tác làm việc nhóm.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X					X					X	
CLO2	X					X					X	
CLO3	X				X	X					X	
CLO4	X					X					X	
CLO5						X						
CLO6						X						

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

CLO7											X	X
CLO8											X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Chương 1: Giới thiệu môn học</p> <p>1.1. Thống kê là gì? 1.2. Thống kê ứng dụng trong kinh tế xã hội 1.3 Một số khái niệm dùng trong thống kê 1.4 Khái quát quá trình nghiên cứu thống kê</p> <p>Chương 2: Thu thập dữ liệu</p> <p>2.1 Xác định dữ liệu cần thu thập 2.2 Dữ liệu thứ cấp và sơ cấp 2.3 Mẫu ngẫu nhiên</p> <p>Chương 3: Tóm tắt và trình bày dữ liệu bằng bảng và biểu đồ</p>	5	3	CLO1_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2	<p>GV: Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p>SV: Sinh viên mượn/mua giáo trình. Nghiên cứu học liệu. Làm bài tập được giao.</p>		<p>Lý thuyết: Tài liệu [1]- Chương 1 Mục 1.1, 1.2, 1.3, 1.4, 1.5, 1.6</p> <p>Chương 2. Mục 2.1, 2.2, 2.3, 2.4</p> <p>Chương 3. Mục 3.1, 3.2, 3.3, 3.4</p> <p>Thực hành: Tài liệu [2] Chương 2 Mục 2.1 đến 2.10</p> <p>Chương 3 Mục 3.1 đến 3.5</p>

	3.1 Tóm tắt và trình bày dữ liệu bằng bảng tần số 3.2 Tóm tắt và trình bày dữ liệu bằng biểu đồ						
Tuần 2	Chương 4: Tóm tắt dữ liệu bằng đại lượng số 4.1. Số đo hướng tâm 4.2. Số đo độ phân bố 4.3. Số đo độ phân tán 4.4 Hệ số tương quan tuyến tính mẫu và biểu đồ tán xạ 4.5 Biểu đồ hộp và râu	5	3	CLO1_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao phần tự học cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành phần tự học và bài tập được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm phần tự học Làm bài tập và những công việc được giao	-Kiểm tra phần tự học -Kiểm tra lý thuyết phần Thống kê mô tả	Lý thuyết: Tài liệu [1]- Chương 4 Mục 4.1, 4.2, 4.3, 4.4, 4.5 Chương 5 Mục 5.1 Thực hành Tài liệu [3] Chương 3 Mục 3.6, 3.7, 3.8 Chương 4. Mục 4.1
Tuần 3	Chương 5. Xác suất và biến ngẫu nhiên 5.1 Khái niệm xác suất 5.2 Các quy tắc tính xác suất 5.3 Biến ngẫu nhiên và quy luật phân phối xác suất	5	3	CLO1_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Lý thuyết: Tài liệu [1]- Chương 3 Mục 5.1 Mục 5.2 Thực hành Tài liệu [3] Chương 4 Mục 4.2, 4.3

Tuần 4	Chương 5: Biến ngẫu nhiên và quy luật phân phối xác suất 5.4 Phân phối nhị thức 5.5 Phân phối chuẩn	5	3	CLO1_2 CLO6_2 CLO7_2	GV: Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. SV: Nghiên cứu tài liệu. Làm bài kiểm tra lý thuyết Làm bài tập và những công việc được giao	SV làm bài kiểm tra quá trình thứ 1	Lý thuyết Tài liệu [1]- Chương 5 Mục 5.3 Thực hành Tài liệu [3] Chương 5 Mục 5.1, 5.2
Tuần 5	Chương 6 Phân phối tham số mẫu 6.1 Tham số tổng thể và tham số mẫu 6.2 Phân phối của trung bình mẫu và tỷ lệ mẫu Chương 7. Ước lượng các tham số tổng thể 7.1 Ước lượng khoảng cho trung bình tổng thể 7.2 Ước lượng khoảng cho tỷ lệ tổng thể	5	3	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO6_2 CLO7_2	GV: Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao. SV: Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Lý thuyết: Tài liệu [1]- Chương 6 Mục 6.1, 6.2 Chương 7 Mục 7.1, 7.2 Thực hành: Tài liệu [3] Chương 6 Mục 6.1, 6.2
Tuần 6	Chương 8. Kiểm định giả thuyết về tham số tổng thể	5	3	CLO2_2 CLO3_2 CLO6_2 CLO7_2	GV: Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV.		Lý thuyết: Tài liệu [1]- Chương 8

	<p>8.1 Các vấn đề chung về kiểm định</p> <p>8.2 Kiểm định giả thuyết một mẫu</p> <p>8.3 Kiểm định trung bình một tổng thể</p> <p>8.4 Kiểm định tỷ lệ một tổng thể</p> <p>8.5 Kiểm định trung bình hai tổng thể</p>				<p>Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao</p>		<p>Mục 8.1, 8.2, 8.3</p> <p>Thực hành: Tài liệu [3] Chương 6 Mục 6.4 Chương 7 Mục 7.1, 7.2</p>
Tuần 7	<p>Chương 8: Kiểm định giả thuyết về tham số tổng thể</p> <p>8.6 Kiểm định giả thuyết về tỷ lệ hai tổng thể</p> <p>8.7. Kiểm định giả thuyết về phương sai hai tổng thể</p> <p>Chương 9. Phân tích phương sai</p> <p>9.1 Phân tích phương sai một yếu tố</p> <p>9.2 Phân tích sâu ANOVA</p>	5	3	<p>CLO2_2</p> <p>CLO3_2</p> <p>CLO6_2</p> <p>CLO7_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV qua mức độ hoàn thành công việc được giao.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao</p>		<p>Tài liệu [1]- Chương 8 Mục 8.3 Chương 9 Mục 9.1</p> <p>Thực hành Tài liệu [3] Chương 8 Mục 8.1, 8.2</p>
Tuần 8	<p>Chương 10: Kiểm định phi tham số</p> <p>10.1. Kiểm định tính độc lập của hai</p>	5	3	<p>CLO2_2</p> <p>CLO3_2</p> <p>CLO6_2</p> <p>CLO7_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Kiểm tra và đánh giá việc học của SV</p>	Làm bài kiểm tra quá trình thứ 2	<p>Lý thuyết Tài liệu [1]- Chương 10 Mục 10.1, 10.2, 10.3, 10.5, 10.6</p>

	biến định tính 10.2. Kiểm định sự phù hợp Chương 11. Kiểm định phi tham số 11.1 Kiểm định trung vị một tổng thể 11.2 Kiểm định trung vị hai tổng thể				qua mức độ hoàn thành công việc được giao. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập và những công việc được giao		Thực hành Tài liệu [3] Chương 9 Mục 9.1, 9.2 Chương 10 Mục 10.1, 10.2 Chương 11 Mục 11.1 11.2
Tuần 9	Trình bày bài tập/dự án môn học Làm bài tập tổng hợp	5	3	CLO1_2 CLO2_3 CLO3_3 CLO4_3 CLO5_2 CLO6_2 CLO8_3	<u>GV:</u> Kiểm tra bài tập/dự án môn học của sinh viên. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập/ dự án môn học theo nhóm và làm bài tập được giao		

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*
- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức				Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X	X	

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

2	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X		
3	Trình bày tự học	X				X		X	
4	Làm bài tập	X	X	X		X	X	X	
5	Thực hành	X				X	X	X	
6	Giải quyết vấn đề	X		X	X				
7	Làm việc nhóm			X	X				X
8	Thuyết trình	X		X	X				X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 30%

- Thi kết thúc học phần: 60%

+ Hình thức thi: Thi thực hành trên phòng máy.

+ Thời gian thi: 90 phút.

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức				Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Chuyên cần	X			X			X	X
2	Quá trình	X	X	X		X	X		X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X		

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2017), *Thống kê ứng dụng trong kinh tế và kinh doanh*, NXB Kinh tế, TP Hồ Chí Minh.

Tài liệu tham khảo:

[2] Nguyễn Văn Cao; Trần Thái Ninh (2005), *Giáo Trình lý thuyết xác suất và thống kê toán*, NXB Thống kê.

[3] Trần Thị Kim Thu (2012), *Giáo trình lý thuyết thống kê*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

[4] Phan Thanh Hồng, Nguyễn Thị Nhung (2015), *Thống kê ứng dụng trong kinh tế xã hội (Hướng dẫn thực hành trên phần mềm R)*, NXB Thống kê.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

[5] Bowerman, Bruce L; O'Connell, Richard T; Orris, J. B. (007), *Business statistics in practice*, Boston McGraw-Hill/Irwin.

[6] Bluman, Allan G. (2007), *Elementary statistics a step by step approach*, Boston McGraw-Hill.

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Toán – Tin học và Bộ môn Toán có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 10/4/2019

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)



GS.TSKH Hà Huy Khoái

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Bùi Huy Hiền

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thị Nhung

4. IM203_Ứng dụng Excel

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

19

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: ỨNG DỤNG EXCEL

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Ứng dụng Excel

Tiếng Anh: Excel in Management/ Excel Application

2. Mã học phần: IM203

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Toán Tin

Mô tả học phần: Sinh viên được luyện tập để sử dụng thành thạo các chức năng của Microsoft Excel như: các hàm tính toán cơ bản để xử lý dữ liệu, vẽ biểu đồ, tạo báo cáo để phân tích dữ liệu. Ngoài ra, sinh viên được ứng dụng một cách chủ động công cụ Excel trong việc tổ chức, thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu và tạo báo cáo hỗ trợ ra quyết định của một số bài toán quản lý như: quản lý bán hàng, quản lý nhân sự, xử lý dữ liệu khảo sát.

5. Số tín chỉ: 03

6. Thời lượng: 45 giờ Lý thuyết

7. Tính chất của học phần: Bắt buộc

8. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Công dân số (CS101).
- Sinh viên tự học và hoàn thành các điều kiện để mở được bài kiểm tra hàng tuần trước khi đến lớp.
- Bài kiểm tra thực hành hàng tuần bắt đầu từ đầu giờ học. Sinh viên đi muộn thì thời gian làm bài kiểm tra sẽ giảm đi.
- Sinh viên nghỉ học có xin phép trước có thể sang lớp khác học bù.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

9. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức : Biết cách ứng dụng các chức năng của Excel để hỗ trợ việc quản lý như: tổ chức, thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu và tạo báo cáo hỗ trợ ra quyết định.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Ứng dụng một cách chủ động công cụ Excel trong một số bài toán quản lý: quản lý bán hàng, quản lý nhân sự, xử lý dữ liệu khảo sát, ...
- CO3: Mục tiêu về thái độ: người học chủ động trong học tập và ứng dụng kiến thức, có trách nhiệm và cầu toàn với sản phẩm của bản thân.

10. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Hiểu được các chức năng cơ bản trong Excel và khả năng ứng dụng vào thực tế (Hàm tính toán cơ bản, vẽ biểu đồ, tạo báo cáo);
- + CLO2: Hiểu được cách tổ chức, thu thập, xử lý, phân tích dữ liệu và tạo báo cáo hỗ trợ ra quyết định.

- Về Kỹ năng:

- + CLO3: Sử dụng thành thạo các chức năng của MS Excel;
- + CLO4: Ứng dụng một cách chủ động công cụ Excel trong một số bài toán quản lý: quản lý bán hàng, quản lý nhân sự, xử lý dữ liệu khảo sát, ...
- + CLO5: Biết quản lý thời gian đối với nhiệm vụ được giao;
- + CLO6: Hình thành thói quen tự học, tự nghiên cứu.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO7: Chủ động trong học tập và chủ động trong ứng dụng kiến thức;
- + CLO8: Trung thực trong học tập;
- + CLO9: Luôn có ý thức hướng tới tính thẩm mỹ và hoàn thiện của sản phẩm.

11. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1		X		X		X	X					
CLO2		X		X		X	X					
CLO3		X		X		X	X					
CLO4		X		X		X	X					
CLO5					X	X	X				X	X
CLO6					X	X	X				X	X
CLO7					X	X					X	X

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO8					X	X					X	X
CLO9					X	X					X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra (KT)	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Bài 1: Làm quen với Excel</p> <p>1.1. Giới thiệu chung về môn học: mục đích môn học, nội dung môn học, cách học, yêu cầu của môn học và cách đánh giá, hệ thống hỗ trợ học tập.</p> <p>1.2. Làm quen với giao diện Excel, View, Freeze Pane. Làm việc với sheet, ô, vùng.</p> <p>1.3. Nhập dữ liệu và định dạng dữ liệu: kiểu ký tự, kiểu ngày tháng, kiểu số; Các thao tác định dạng bảng: thêm, xóa, sửa Row/ Column/ Cell/ Sheet/ Workbook...</p> <p>1.4. Các định dạng cơ bản hay sử dụng trong Excel: Font, Alignment, Number, Auto Fill, AutoSum, sao chép Special trong Excel.</p> <p>1.5. Khái niệm về địa chỉ: Tương đối, tuyệt đối, hỗn hợp.</p>	5		CLO1_1 CLO3_2 CLO5_1 CLO6_2 CLO7_1 CLO8_2 CLO9_1	<p><u>SV</u>: truy cập môn học trên hệ thống elearning xem video giới thiệu môn học và trả lời câu hỏi trắc nghiệm trong video.</p> <p><u>GV</u>:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải đáp thắc mắc những vấn đề trong phần Giới thiệu môn học mà SV chưa hiểu, nhấn mạnh một số vấn đề cần lưu ý. - Giới thiệu cách học và làm bài tập trên elearning. <p><u>SV</u>: Tự học trên elearning. <u>GV</u> quan sát và trợ giúp SV.</p> <p><u>GV</u>: tổng kết lại những nội dung chính của buổi học những vấn đề SV dễ bị nhầm</p>	Kiểm tra trắc nghiệm cuối giờ với nội dung SV vừa học trên lớp. (SV phải tự mình mở khóa bài kiểm tra trắc nghiệm bằng việc hoàn thành các nhiệm vụ tự học đăng trước)	1
Tuần 2	<p>Bài 2: Hàm đơn giản</p> <p>2.1. Cách thêm hàm, ý nghĩa các nhóm hàm, cấu trúc hàm, giá trị các tham số</p> <p>2.2. Nhóm hàm tính toán: SUM, MAX, MIN, AVERAGE...;</p>	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_1 CLO8_2 CLO9_2	<p><u>GV</u>: giải đáp thắc mắc cho SV về nội dung tuần học trước để chuẩn bị kiểm tra. (15 phút)</p> <p><u>SV</u>: làm bài KT thực hành 30 phút; Nộp bài lên hệ thống; Tự chấm bài và sửa bài 10 phút</p>	KT thực hành đầu giờ 30 phút với nội dung học tuần trước. KT trắc nghiệm cuối	1, 2

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra (KT)	Tài liệu tham khảo
	<p>2.3. Nhóm hàm ngày tháng: MONTH, DATE, YEAR...;</p> <p>2.4. Nhóm hàm logic: IF, AND, OR...;</p> <p>2.5. Nhóm hàm tham chiếu: HLOOKUP, VLOOKUP...;</p> <p>2.6. Nhóm hàm xử lý xâu: LEFT, RIGHT, MID...</p>				<p>(những câu chưa làm kịp hoặc phát hiện sai có thể sửa lại cho đúng và sẽ được 50% điểm câu đó).</p> <p><u>GV</u>: dẫn dắt để <u>SV</u> tổng kết lại nội dung học của tuần hiện tại, liệt kê những vấn đề <u>SV</u> chưa hiểu, những vấn đề cần lưu ý (<u>SV</u> đã tự học và làm bài tập của nội dung này ở nhà).</p> <p><u>GV</u>: chấm trực tiếp một vài bài mẫu, còn lại phải để về nhà chấm vì để dành thời gian trên lớp cho các hoạt động.</p> <p><u>GV</u> ra bài tập ứng dụng nội dung tuần học hiện tại, từ những bài tập cơ bản để hiểu được bài đến các bài tập ứng dụng thực tế. <u>SV</u> làm xong trước, trình bày kết quả sẽ được cộng điểm hoạt động trên lớp.</p>	<p>giờ với nội dung học của tuần hiện tại.</p>	
Tuần 3	<p>Bài 3: Sử dụng các nhóm hàm</p> <p>3.1. Nhóm hàm tính toán có điều kiện</p> <p>3.2. Nhóm hàm D</p> <p>3.3. Một số hàm cơ bản hay dùng khác: ROUND, RANK, ...</p> <p>3.2. Một số tình huống thực tế cần lồng nhiều hàm.</p>	5		<p>CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_2 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_2</p>	<p><u>GV</u>: giải đáp thắc mắc cho <u>SV</u> về nội dung tuần học trước để chuẩn bị kiểm tra. (15 phút)</p> <p><u>SV</u>: làm bài KT thực hành 30 phút; Nộp bài lên hệ thống; Hệ thống tự động chấm điểm.</p> <p><u>GV</u>: dẫn dắt để <u>SV</u> tổng kết lại nội dung học của tuần hiện tại.</p> <p><u>GV</u> ra bài tập ứng dụng nội dung tuần học hiện tại, từ những bài tập cơ bản để hiểu được bài đến các bài tập ứng dụng thực tế. <u>SV</u> làm xong trước, trình bày kết quả sẽ được cộng điểm hoạt động trên lớp.</p>	<p>KT thực hành đầu giờ 30 phút với nội dung học tuần trước.</p> <p>KT trắc nghiệm cuối giờ với nội dung học của tuần hiện tại.</p>	1, 2

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra (KT)	Tài liệu tham khảo
Tuần 4	<p>Bài 4: Xử lý dữ liệu</p> <p>4.1. Các chức năng hỗ trợ khi xử lý dữ liệu: sắp xếp - Sort, tìm kiếm - Find, lọc dữ liệu - Filter</p> <p>4.2. Định dạng có điều kiện - Condition Formatting</p> <p>4.3. Định dạng bảng - Format as Table</p> <p>4.4. Kiểm soát nhập dữ liệu đơn giản - Data Validation.</p>	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_2 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_2	Giống hoạt động dạy học tuần 3.	KT thực hành đầu giờ 30 phút với nội dung học tuần trước. KT trắc nghiệm cuối giờ với nội dung học của tuần hiện tại.	1, 2
Tuần 5	<p>Bài 5: Biểu đồ - Thiết lập trang in</p> <p>5.1. Charts: Biểu đồ</p> <p>5.2. Sparkline</p> <p>5.3. Hyperlink</p> <p>5.4. Thiết lập trang in – Page setup.</p>	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_2 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_2	Giống hoạt động dạy học tuần 2.	KT thực hành đầu giờ 30 phút với nội dung học tuần trước. KT trắc nghiệm cuối giờ với nội dung học của tuần hiện tại.	1, 2, 3, 4
Tuần 6	<p>Bài 6: Tạo báo cáo tổng hợp</p> <p>6.1. Báo cáo đa chiều PivotTable, PivotChart, Slicer;</p> <p>6.2. Báo cáo hợp nhất Consolidated</p> <p>6.5. Bảo vệ bảng tính.</p>	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_2 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_2	Giống hoạt động dạy học tuần 2.	KT thực hành đầu giờ 30 phút với nội dung học tuần trước. KT trắc nghiệm cuối giờ với nội dung học của tuần hiện tại.	1, 2
Tuần 7	<p>Bài 7: Ứng dụng Excel trong quản lý</p>	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_3 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_2	Giống hoạt động dạy học tuần 2. Hoạt động trên lớp: sinh viên có thể chọn nhóm 2 người hoặc làm 1 mình. Mỗi nhóm chọn 1 bài toán quản lý với dữ liệu cho sẵn. SV phân tích nhu cầu thông tin của mỗi vị trí quản lý khác nhau; xử lý dữ liệu và tạo báo cáo hỗ trợ ra quyết	KT thực hành đầu giờ 30 phút với nội dung học tuần trước.	1, 5, 6, 7

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra (KT)	Tài liệu tham khảo
					định cho mỗi vị trí quản lý đó.		
Tuần 8	Ôn tập và Kiểm tra tổng hợp	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_4 CLO4_2 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_3	GV: giải đáp thắc mắc cho SV về nội dung tuần học trước để chuẩn bị kiểm tra. (15 phút) SV: làm bài KT thực hành 60 phút; Nộp bài lên hệ thống; Tự chấm bài và sửa bài 10 phút (những câu chưa làm kịp hoặc phát hiện sai có thể sửa lại cho đúng và sẽ được 50% điểm câu đó). GV: chấm trực tiếp tất cả các SV.	KT thực hành đầu giờ 60 phút với nội dung học trong kỳ.	
Tuần 9	Chấm điểm bài tập lớn	5		CLO1_2 CLO2_2 CLO3_4 CLO4_4 CLO5_3 CLO6_3 CLO7_3 CLO8_3 CLO9_3	SV: trình bày kết quả bài tập lớn. GV nhận xét và có thể cho thêm yêu cầu để SV hoàn thiện bài của mình trước khi chấm điểm.		

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “m” là số thứ tự CLO, “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì **n** nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.

- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy – học	Kiến thức		Kỹ năng				Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Thuyết giảng	X	X	X	X					
2	Thuyết trình	X	X	X	X					

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

TT	Phương pháp dạy – học	Kiến thức		Kỹ năng				Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X					
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X	X	X			
6	Nghiên cứu tình huống				X		X	X		X
7	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X	X	
8	Làm bài tập	X	X	X	X	X	X	X	X	X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10% (hoàn thành đúng hạn các bài luyện tập trắc nghiệm ở nhà)
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
 - + Hình thức thi: Thực hành
 - + Thời gian thi: Cuối tuần học thứ 10.

TT	Phương thức đánh giá SV	Kiến thức		Kỹ năng				Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Chuyên cần	X	X	X				X	X	
2	Quá trình	X	X	X	X	X	X	X	X	X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	X	X	X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] Bài giảng điện tử trên E-Learning.

Bài giảng ở dạng trình bày như sách, dạng video và dạng câu hỏi trắc nghiệm để dẫn dắt SV từng bước tiếp cận nội dung bài giảng. Sau mỗi phần lý thuyết đều có phần trắc nghiệm và làm bài tập. Các hoạt động học của người học được thiết kế ràng buộc: người học phải hoàn thành hoạt động trước mới mở được hoạt động sau; điều kiện hoàn thành là điểm trắc nghiệm cuối mỗi bài phải ≥ 7 và nộp bài trước thứ 2 của tuần tiếp theo.

Tài liệu tham khảo:

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

[2] <https://exceljet.net/>

[3] <https://www.youtube.com/watch?v=f6c93-fQICs>

[4] <https://www.youtube.com/watch?v=RGUlgcoOb1I>

[5] Phân tích tài liệu kinh doanh trong Microsoft Excel, Trọng Kiên, NXB Thống kê 2006. Mã sách thư viện: KM.0003265

[6] Ứng dụng Excel, tự động hóa công tác Kế toán thuế, Kế toán tài chính, Kế toán quản trị, Vũ Duy Sanh – Nguyễn Ngọc Dung – Võ Văn Nhị, NXB Tài chính 2003.

Mã sách thư viện: KM.0002716 hoặc KM.0003079.

[7] Practical PowerPivot & DAX formulas for Excel 2010, Tennick, Art, New York McGraw-Hill 2011. Mã sách thư viện: NV.0004186 hoặc NV.0004201

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Mọi Giảng viên tham gia giảng dạy đều cần hoàn thành môn học với vai trò như sinh viên.
- ✓ Giảng viên cần chấm bài trực tiếp trên lớp để sinh viên nhận được phản hồi ngay và kịp thời hiệu chỉnh. Khi chấm bài, GV cần chỉ ra lỗi sai, hướng dẫn cách làm đúng, khuyến khích động viên sinh viên tự học và luyện tập ở nhà. Đối với các tuần không kịp chấm bài thực hành trên lớp, GV có nhiệm vụ hoàn thành việc chấm bài kiểm tra thực hành trong tuần kiểm tra tương ứng.
- ✓ Giảng viên luôn tạo mọi cơ hội để sinh viên cải thiện trình độ, cải thiện điểm.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 23/4/2019

TRƯỞNG KHOA



GS.TSKH Hà Huy Khoái

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS Cao Kim Ánh

NGƯỜI BIÊN SOẠN



Ths Hà Thu Giang

5. EC204_Kinh tế vi mô

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: KINH TẾ VI MÔ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Kinh tế vi mô

Tiếng Anh: Microeconomics

2. Mã học phần: EC204

3. Thuộc khối kiến thức: Bắt buộc chung của ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần:

Kinh tế học vi mô là học phần nghiên cứu hành vi và cách thức ra quyết định của các thành viên (hộ gia đình, doanh nghiệp và chính phủ) trong một nền kinh tế. Cụ thể: (i) người tiêu dùng sẽ sử dụng thu nhập hữu hạn của mình như thế nào? Tại sao người tiêu dùng lại đưa ra quyết định mua hàng hóa này, không mua hàng hóa kia; (ii) Doanh nghiệp khi tiến hành sản xuất kinh doanh thì phải chú ý đến các chi phí sản xuất gì? Doanh nghiệp trên 4 loại thị trường (thị trường cạnh tranh hoàn hảo, độc quyền hoàn toàn, cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm) sẽ đưa ra quyết định sản xuất như thế nào?; (iii) Trên thị trường các nhân tố sản xuất (thị trường lao động), doanh nghiệp sẽ thuê bao nhiêu lao động để đạt được mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể nắm được về hành vi và cách thức ra quyết định của người tiêu dùng, các doanh nghiệp.

- Học phần kinh tế học vi mô được học vào năm thứ 2 hoặc năm thứ 3.

- Học phần kinh tế học vi mô cung cấp những kiến thức cơ bản về kinh tế học làm cơ sở kiến thức trước khi sinh viên học những môn học chuyên ngành.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 54 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 36 giờ

Thảo luận, bài tập: 36 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học đại cương (EC101)

- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ

- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm đủ các bài kiểm tra của học phần.
- Sinh viên bắt buộc phải làm các bài tập được giao và làm bài thi cuối kỳ.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức: Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên hệ thống các khái niệm, thuật ngữ trong kinh tế học vi mô, các kiến thức để phân tích hành vi của các chủ thể (người tiêu dùng và các doanh nghiệp trong các dạng cấu trúc thị trường khác nhau) để từ đó sinh viên có thể hiểu được cách thức ra quyết định tối ưu của các chủ thể này.

- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng mà một người tiêu dùng đưa ra sự lựa chọn; và các kỹ năng để một doanh nghiệp đưa ra các quyết định sản xuất. Hình thành kỹ năng tư duy phân tích, tự học và tự nghiên cứu.

- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần nhằm giúp sinh viên nhận thức đúng bản chất của hiện tượng kinh tế, tính quy luật và xu hướng vận động của các hiện tượng và quy luật của kinh tế thị trường. Có ý thức vượt khó, ham học hỏi, cầu tiến và tinh thần hợp tác.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về kiến thức:

+ CLO1: Trình bày và vận dụng đúng các thuật ngữ kinh tế vi mô trong các tình huống cụ thể.

+ CLO2: Giải thích được hành vi của người tiêu dùng, doanh nghiệp thông qua minh họa bằng đồ thị, phương trình toán học.

+ CLO3: Phân tích được cách thức ra quyết định tối ưu của người tiêu dùng và các doanh nghiệp trong các dạng cấu trúc thị trường khác nhau.

- Về kỹ năng:

+ CLO4: Có khả năng lập kế hoạch, tổ chức (hay quản lý, vận hành) các hoạt động kinh tế trong đời sống thường nhật của bản thân, gia đình và ở khu vực doanh nghiệp.

+ CLO5: Thành thực trong kỹ năng sử dụng một số công cụ toán học cơ bản như đồ thị, phương trình trong phân tích hành vi, các quyết định của người tiêu dùng và doanh nghiệp

+ CLO6: Có khả năng làm việc nhóm trong việc trình bày và thảo luận một số vấn đề thực tế về kinh tế vi mô.

- Về thái độ:

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

+ CLO7: Ham thích tìm hiểu về các vấn đề kinh tế vi mô và các vấn đề kinh tế liên quan.

+ CLO8: Sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tự học, kỹ năng tư duy và phân tích của bản thân.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X		X	X			X	X	X	X
CLO2	X	X	X			X	X	X		X	X	X
CLO3	X	X				X			X	X	X	X
CLO4				X	X	X		X	X			
CLO5	X	X			X	X	X					
CLO6	X	X			X							
CLO7											X	X
CLO8											X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	Chương 1. Lý thuyết hành vi người tiêu dùng 1.1. Sự lựa chọn của người tiêu dùng	5	1	CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_4 CLO 4_1 CLO 5_3 CLO 6_1 CLO 7_2 CLO 8_1	<u>GV:</u> - Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). - Phổ biến nội quy lớp học.		Tài liệu [1]- Chương 21 Tài liệu [2]- Chương 4 Tài liệu [4]- Chương 8

	1.2. Các yếu tố tác động tới sự lựa chọn				<ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng. - Giao nhiệm vụ cho SV. <p><u>SV:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu. - Nghe giảng - Tham gia thảo luận, thực hành làm bài tập trên lớp để có thể: + Phân biệt được các loại lợi ích đối với người tiêu dùng + Hiểu quy luật lợi ích cận biên giảm dần + Vẽ, phân tích được các đường bàng quan và đường ngân sách + Phân tích được cân bằng tiêu dùng 	và Chương 9
Tuần 2	<p>Chương 1. Lý thuyết hành vi người tiêu dùng (Tiếp)</p> <p>1.2. Các yếu tố tác động tới sự lựa chọn (tiếp)</p> <p>1.3. Một số ứng dụng</p>	2	2	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_4</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_4</p> <p>CLO 6_2</p> <p>CLO 7_3</p> <p>CLO 8_2</p> <p><u>GV:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Giao nhiệm vụ cho SV - Hướng dẫn SV làm bài tập <p>Chương 1.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá kết quả của SV chữa bài tập Chương 1 <p><u>SV:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu. - Nghe giảng và thảo luận đề: + Phân tích được các yếu tố tác động 	<p>Tài liệu [1]- Chương 21</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 8 và Chương 9</p>	

	<p>Chương 2. Chi phí sản xuất 2.1. Sản xuất và chi phí</p>	2			<p>tới giáo hàng tối ưu của người tiêu dùng. + Vận dụng mô hình sự lựa chọn của người tiêu dùng để phân tích một số tình huống + Hiểu được quá trình sản xuất. + Hiểu quy luật sản phẩm cận biên giảm dần + Phân biệt được các khái niệm về chi phí. - Làm bài tập Chương 1 được giao và lên bảng chữa bài tập.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 13</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 6</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 10 và Chương 11</p>
Tuần 3	<p>Chương 2. Chi phí sản xuất (tiếp) 2.1. Sản xuất và chi phí (tiếp) 2.2. Chi phí trong ngắn hạn và dài hạn</p>	4	2	<p>CLO 1_3 CLO 2_3 CLO 3_4 CLO 4_3 CLO 5_3 CLO 6_4 CLO 7_3 CLO 8_4</p>	<p>GV: - Thuyết giảng tiếp Chương 2. - Giao nhiệm vụ cho sinh viên - Hướng dẫn SV làm bài tập Chương 2 - Đánh giá kết quả của sinh viên lên bảng chữa bài tập. SV: - Nghe giảng để hiểu và phân biệt được các chi phí trong ngắn hạn và dài hạn, cách tính toán các chi phí</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 13</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 6</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 10 và Chương 11</p>

					<ul style="list-style-type: none"> - Làm bài tập Chương 2 được giao - Lên bảng chữa các bài tập Chương 2 được giao. 	
Tuần 4	<p>Chương 3. Thị trường Cạnh tranh hoàn hảo</p> <p>3.1. Đặc điểm thị trường cạnh tranh hoàn hảo</p> <p>3.2. Quyết định sản xuất của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo</p>	4	2	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_4</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO 6_4</p> <p>CLO 7_3</p> <p>CLO 8_4</p>	<p><u>GV:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng - Giao nhiệm vụ cho SV - Hướng dẫn SV làm bài tập Chương 3 - Đánh giá kết quả SV chữa bài tập chương 3 <p><u>SV:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Nghiên cứu tài liệu theo quy định - Tham gia thảo luận và thực hành làm bài tập để: <ul style="list-style-type: none"> + Nêu được các đặc điểm, vẽ sơ đồ và phân tích tối ưu hóa trong cạnh tranh hoàn hảo + Lựa chọn sản lượng trong ngắn hạn và dài hạn của doanh nghiệp cạnh tranh hoàn hảo - Làm các bài tập Chương 3 được giao - Lên bảng chữa các bài tập Chương 3 được giao 	<p>Tài liệu [1]- Chương 14</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 12</p>
Tuần 5	<p>Chương 3. Thị trường</p>	2	2	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_2</p>	<p><u>GV:</u></p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết giảng 	<p>Tài liệu [1]- Chương 14</p>

	<p>Cạnh tranh hoàn hảo (tiếp) 3.3. Đường cung thị trường</p> <p>Chương 4. Thị trường Độc Quyền. 4.1. Đặc điểm và nguồn gốc của độc quyền 4.2. Quyết định sản xuất của doanh nghiệp độc quyền</p>	2		<p>CLO 3_4 CLO 4_4 CLO 5_3 CLO 7_3 CLO 8_4</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho SV - Hướng dẫn sinh viên làm bài tập Chương 3 (tiếp) - Đánh giá kết quả SV lên bảng chữa bài tập Chương 3 (tiếp) SV: - Nghiên cứu tài liệu theo quy định - Nghe giảng để nắm được: + Các dạng đường cung của thị trường cạnh tranh hoàn hảo + Các đặc điểm và nguồn gốc của độc quyền bán + Xác định được giá bán và sản lượng tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp độc quyền bán. -Làm các bài tập Chương 3 được giao (tiếp) -Lên Bảng chữa các bài tập Chương 3 được giao (tiếp)</p>	<p>Tài liệu [2]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 12</p> <p>Tài liệu [1]- Chương 15</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 8</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 13</p>
Tuần 6	<p>Chương 4. Thị trường Độc quyền (tiếp) 4.2. Quyết định sản xuất của doanh</p>	4	2	<p>CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_4 CLO 4_4 CLO 5_3 CLO 7_3 CLO 8_4</p> <p>GV: - Thuyết giảng - Giao nhiệm vụ cho sinh viên - Hướng dẫn SV làm bài tập Chương 4</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 15</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 8</p>

	<p>ngiệp độc quyền (tiếp)</p> <p>4.3. Chi phí xã hội của độc quyền</p> <p>4.4. Kiểm soát độc quyền</p>				<p>- Đánh giá kết quả SV chữa bài tập Chương 4</p> <p>SV:</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo quy định</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Làm các bài tập Chương 4 được giao</p> <p>- Lên bảng chữa bài tập Chương 4</p>		Tài liệu [4]- Chương 13
Tuần 7	<p>Chương 5. Cạnh tranh độc quyền và Độc quyền nhóm</p> <p>5.1. Cạnh tranh độc quyền</p> <p>5.2. Độc quyền nhóm</p>	4	2	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_4</p> <p>CLO 4_4</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO 6_4</p> <p>CLO 7_3</p> <p>CLO 8_4</p>	<p>GV:</p> <p>- Thuyết giảng</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập Chương 4 (tiếp)</p> <p>- Đánh giá kết quả SV làm bài tập chương 4 (tiếp)</p> <p>- Cho SV làm bài kiểm tra giữa kỳ</p> <p>SV:</p> <p>- Nghiên cứu tài liệu theo quy định</p> <p>- Nghe giảng</p> <p>- Thảo luận và thực hành đề:</p> <p>+ Làm rõ các đặc điểm của thị trường cạnh tranh độc quyền</p> <p>+ Hiểu được các quyết định sản xuất của doanh nghiệp cạnh tranh độc quyền</p> <p>+ Làm rõ các đặc điểm của thị trường độc quyền nhóm.</p>	<p>Làm Bài kiểm tra giữa kỳ (1 tiết)</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 16 và Chương 17</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 9 và 10</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 14 và 15</p>

					<p>+ Xác định được sản lượng và giá bán theo cân bằng Cournot</p> <p>- Làm các bài tập Chương 4 (tiếp)</p> <p>- Lên bảng chữa các bài tập Chương 4 (tiếp)</p>	
Tuần 8	<p>Chương 5. Cạnh tranh độc quyền và độc quyền nhóm (tiếp) 5.2. Độc quyền nhóm (tiếp)</p> <p>Chương 6. Thị trường các nhân tố sản xuất. 6.1. Cầu về lao động</p>	2	3	<p>CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_4 CLO 4_4 CLO 5_3 CLO 6_4 CLO 7_3 CLO 8_4</p>	<p>GV:</p> <p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giao nhiệm vụ cho SV</p> <p>- Hướng dẫn làm bài tập Chương 5</p> <p>- Đánh giá kết quả của SV chữa bài tập Chương 5</p> <p>SV:</p> <p>- Nghe giảng và tham gia thảo luận để:</p> <p>+ Xác định giá, sản lượng và lợi nhuận của mỗi doanh nghiệp trong các mô hình: cấu kết Cartel, mô hình Stackelberg và cạnh tranh giá cả</p> <p>+ Nắm được khái niệm cầu về lao động, các đại lượng về lao động</p> <p>- Làm các bài tập chương 5 được giao</p> <p>- Lên bảng chữa các bài tập chương 5 được giao</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 16 và Chương 17</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 9 và 10</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 14 và 15</p> <p>Tài liệu [1]- Chương 18</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 11</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 18</p>

<p>Tuần 9</p>	<p>Chương 6. Thị trường các nhân tố sản xuất (tiếp) 6.1. Cầu về lao động 6.2. Cung về lao động 6.3. Trạng thái cân bằng trên thị trường lao động 6.4. Các nhân tố sản xuất khác: đất đai và tư bản</p>	<p>4</p>	<p>2</p>	<p>CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_4 CLO 4_4 CLO 5_3 CLO 6_4 CLO 7_3 CLO 8_4</p>	<p><u>GV:</u> - Thuyết giảng - Giao nhiệm vụ cho SV - Hướng dẫn SV làm bài tập Chương 6 - Đánh giá kết quả SV chữa bài tập chương 6 - Tổng kết môn học. Công bố điểm quá trình của từng SV; Giải đáp thắc mắc liên quan đến điểm quá trình <u>SV:</u> - Nghiên cứu tài liệu - Tham gia học tập và thảo luận đề: + Phân tích cầu lao động và các tham số liên quan + Xác định số lao động tối ưu doanh nghiệp cần thuê + Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến cung, cầu lao động - Làm các bài tập Chương 6 được giao - Lên bảng chữa các bài tập Chương 6 được giao.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 18 Tài liệu [2]- Chương 11 Tài liệu [4]- Chương 18</p>
---------------------------------	--	----------	----------	--	--	--

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X		X	
2	Thảo luận	X		X	X		X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X	X			X
6	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X		X	X
7	Làm bài tập	X	X	X		X		X	X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 30%

- Thi kết thúc học phần: 60%

+ Hình thức thi: thi viết (Trắc nghiệm + Tự luận)

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Chuyên cần	X	X	X		X	X	X	X
2	Quá trình	X	X	X		X	X		X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X		X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] Bộ môn Kinh tế, Đại học Thăng Long (2019), *Nguyên lý kinh tế học, tập 1-Kinh tế học vi mô*, NXB Tài Chính.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

Tài liệu tham khảo:

[2] Vũ Kim Dũng và Nguyễn Văn Công (2012) *Giáo trình kinh tế học - tập 1*, NXB Đại học Kinh Tế Quốc Dân.

[3] David Begg, Stanley Fischer & Rudiger Dornbusch (2011), *Kinh tế học vi mô*, NXB Thống Kê.

[4] Michael Parkin (2017), *Microeconomics (13th edition)*, Pearson, University of Western Ontario.

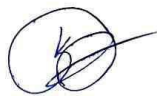
17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kinh tế học có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 24/4/2019

TRƯỞNG KHOA

(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN

(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(ký và ghi rõ họ tên)



Lê Thị Kim Chung

6. EC205_Kinh tế học vĩ mô

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: KINH TẾ HỌC VĨ MÔ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Kinh tế học vĩ mô

Tiếng Anh: Macroeconomics

2. Mã học phần: EC205

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành Kế toán, Tài chính-Ngân hàng, Quản trị kinh doanh

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Kinh tế học vĩ mô là học phần nghiên cứu nền kinh tế tổng thể trong đó tập trung vào các biến số như đầu tư, sản lượng, thu nhập, tiền tệ, giá cả, lãi suất, tỷ giá, xuất nhập khẩu và cán cân thanh toán quốc tế, chi tiêu và thuế của Chính phủ... Mối quan hệ giữa các biến số này được giải thích thông qua các mô hình kinh tế vĩ mô như mô hình giao điểm Keynes, mô hình tổng cung-tổng cầu (AS-AD), mô hình IS-LM trong nền kinh tế đóng và mô hình Mundell-Fleming trong nền kinh tế mở. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể nắm được các vấn đề về biến động kinh tế trong ngắn hạn, chu kỳ kinh tế, các cú sốc phía cung- phía cầu và vai trò của chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ đối với việc bình ổn kinh tế vĩ mô, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

- Học phần kinh tế học vĩ mô được học vào năm thứ 2 hoặc năm thứ 3.

- Học phần kinh tế học vĩ mô cung cấp những kiến thức cơ bản về kinh tế học làm cơ sở kiến thức trước khi sinh viên học những môn học chuyên ngành.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 54 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 36 giờ

Thực hành + Bài tập + Thảo luận: 36 giờ (1 giờ lý thuyết tương đương với 2 giờ thực hành, thảo luận, bài tập ; 36 giờ này tương đương 18 giờ lý thuyết)

8. Tính chất của học phần: Bắt buộc.

9. Các yêu cầu của học phần: Điều kiện tiên quyết là sinh viên phải học ít nhất 2/3 số giờ học tại lớp

10. Mục tiêu của học phần:

- Trang bị cho sinh viên hệ thống các khái niệm, thuật ngữ trong kinh tế học vĩ mô.

- Cung cấp hệ thống kiến thức về các lý thuyết và mô hình vĩ mô cơ bản như lý thuyết ưa thích thanh khoản, mô hình giao điểm Keynes, mô hình tổng cung-tổng cầu, mô hình IS-LM

- Trang bị cho sinh viên khung phân tích lý thuyết về cơ chế tác động và vai trò của chính sách vĩ mô (chính sách tiền tệ và chính sách tài khóa)

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- + CLO1: Trình bày và vận dụng đúng các thuật ngữ kinh tế vĩ mô trong các tình huống cụ thể
- + CLO2: Giải thích và áp dụng được các mô hình kinh tế vĩ mô thông qua mô tả mối quan hệ giữa các biến số kinh tế vĩ mô
- + CLO3: Phân tích và tổng hợp được tác động và vai trò của các chính sách vĩ mô (chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ) trong các tình huống cụ thể.

- Về Kỹ năng:

- + CLO4: Có khả năng tìm kiếm các thông tin và dữ liệu về kinh tế vĩ mô
- + CLO5: Sử dụng một số công cụ toán học cơ bản như đồ thị, phương trình trong phân tích các vấn đề kinh tế vĩ mô.
- + CLO6: Có khả năng làm việc nhóm trong việc trình bày và thảo luận một số vấn đề thực tế về kinh tế vĩ mô.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO7: Ham thích tìm hiểu về các vấn đề kinh tế vĩ mô và các vấn đề kinh tế liên quan.
- + CLO8: Sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tự học của bản thân.
- + CLO9: Có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo, có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Chú ý: Tổng số chuẩn đầu ra (CDR) không được vượt quá 12 (trong đó số CDR kiến thức ≤ 5 , số CDR kỹ năng ≤ 4 , số CDR thái độ ≤ 3).

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X		X		X	X			X	X	X	X
CLO2	X		X		X	X			X	X	X	X
CLO3	X	X		X		X			X		X	X
CLO4	X		X	X	X	X			X			
CLO5	X		X	X		X	X		X			
CLO6	X				X	X			X	X	X	X
CLO7	X										X	X
CLO8				X							X	X
CLO9						X					X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Chương 1: tiền tệ và thị trường tiền tệ</p> <p>1.1. Khái niệm và chức năng của tiền tệ</p> <p>1.2. Quá trình tạo tiền của hệ thống ngân hàng thương mại</p> <p>1.3. Các biện pháp kiểm soát cung ứng tiền tệ của ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ</p>	4	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết trình; Giao nhiệm vụ SV</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi</p>	Kiểm tra bài test ngắn	<p>Nguyễn Văn Ngọc (2011), “<i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i>”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Bài 8</p> <p>Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế-Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 1</p>
Tuần 2	<p>Chương 1 (tiếp)</p> <p>1.4. Lý thuyết ưa thích thanh khoản và cầu tiền</p> <p>1.5. Cân bằng thị trường tiền tệ</p> <p>Chương 2: Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán</p> <p>2.1. Tỷ giá hối đoái</p> <p>2.2. Thị trường ngoại hối</p>			CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2			<p>Nguyễn Văn Ngọc (2011), “<i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i>”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Bài 10 và Bài 11.</p> <p>Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế-Quản lý biên soạn (lưu hành</p>

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

							nội bộ), Chương 2
Tuần 3	<p>Chương 2 (tiếp)</p> <p>2.3. Các cơ chế tỷ giá</p> <p>2.4. Cán cân thanh toán</p> <p>Chương 3: Số nhân chi tiêu và lý thuyết của Keynes</p> <p>3.1. Tổng chi tiêu dự kiến</p>	4	4	<p>CLO1_2</p> <p>CLO2_2</p> <p>CLO3_2</p> <p>CLO4_2</p> <p>CLO5_2</p> <p>CLO6_2</p> <p>CLO7_2</p> <p>CLO8_2</p> <p>CLO9_2</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ</p> <p>SV</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	<p>Kiểm tra bài test ngắn</p>	<p>Nguyễn Văn Ngọc (2011), “<i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i>”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Bài 10 và Bài 11. Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế-Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 2</p>
Tuần 4	<p>Chương 3 (tiếp)</p> <p>3.2. Mô hình giao điểm Keynes và trạng thái cân bằng</p>	4	4	<p>CLO1_2</p> <p>CLO2_2</p> <p>CLO3_2</p> <p>CLO4_2</p> <p>CLO5_2</p> <p>CLO6_2</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết trình;</p> <p>Giao nhiệm vụ</p> <p>SV</p>	<p>Kiểm tra bài test ngắn</p>	<p>Nguyễn Văn Ngọc (2011), “<i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i>”, Nhà xuất bản Đại</p>

				CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2	SV: Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi		học Kinh tế Quốc dân, Bài 13. Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế- Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 3
Tuần 5	Chương 4: Tổng cung và tổng cầu 4.1. Đặc điểm của các biến động kinh tế 4.2. Mô hình giải thích các biến động kinh tế 4.3. Tổng cung 4.4. Tổng cầu 4.5. Cân bằng tổng cung và tổng cầu	4	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2	GV: Thuyết trình; Giao nhiệm vụ SV SV: Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi	Kiểm tra bài test ngắn	Nguyễn Văn Ngọc (2011), “ <i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i> ”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Bài 12. Nguyễn Văn Công (2008), “ <i>Giáo trình nguyên lý kinh tế vĩ mô</i> ”, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, Chương 8 Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế- Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 4

Tuần 6	Chương 4: Tổng cung và tổng cầu (tiếp) 4.4. Tổng cầu 4.5. Cân bằng tổng cung và tổng cầu	4	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2			Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế- Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 4
Tuần 7	Chương 5: Chính sách vĩ mô trong nền kinh tế đóng 5.1. Mô hình IS-LM trong nền kinh tế đóng 5.2 Chính sách tài khóa trong nền kinh đóng	4	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2	<u>GV:</u> Thuyết trình; Giao nhiệm vụ SV <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi	Kiểm tra bài test ngắn	Nguyễn Văn Công (2008), “Giáo trình nguyên lý kinh tế vĩ mô”, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, Chương 9 Nguyễn Văn Ngọc (2011), “ <i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i> ”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Bài 13. Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế- Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 5

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

Tuần 8	Chương 5: Chính sách vĩ mô trong nền kinh tế đóng 5.3 Chính sách tiền tệ trong nền kinh tế đóng 5.4 Kết hợp chính sách trong nền kinh tế đóng	4	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2			Nguyễn Văn Công (2008), “Giáo trình nguyên lý kinh tế vĩ mô”, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, Chương 9 Nguyễn Văn Ngọc (2011), “ <i>Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô</i> ”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân, Bài 13.
Tuần 9	Chương 6: Chính sách vĩ mô trong nền kinh tế mở 6.1. Mô hình Mundell – Flemming 6.2. Chính sách vĩ mô trong nền kinh tế nhỏ, mở cửa, tỷ giá thả nổi. 6.3. Chính sách vĩ mô trong nền kinh tế nhỏ, mở cửa, tỷ giá cố định	4	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO4_2 CLO5_2 CLO6_2 CLO7_2 CLO8_2 CLO9_2	GV: Thuyết trình; Giao nhiệm vụ SV: Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi	Kiểm tra bài test ngắn	Nguyễn Văn Công (2008), “Giáo trình nguyên lý kinh tế vĩ mô”, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội, Chương 9 Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế-Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ), Chương 6

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “**n**” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.

- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X		X		X
2	Thảo luận	X		X	X		X	X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X	
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X	X			X	X
6	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X		X	X	
7	Làm bài tập	X	X	X		X		X	X	

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 30%

- Thi kết thúc học phần: 60%

+ Hình thức thi: Trắc nghiệm + Lý thuyết hoặc Tự luận + Bài tập tính toán

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Chuyên cần	X	X	X	X	X	X	X	X	X
2	Quá trình	X	X	X	X	X	X	X	X	X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	X	X	X

16. Tài liệu giảng dạy: ...

- Giáo trình: N.Gregory Mankiw (1999), “*Kinh tế vĩ mô*”, Nhà xuất bản Thống kê, Hà Nội
- Tài liệu tham khảo:
 1. Nguyễn Văn Công (2008), “Giáo trình nguyên lý kinh tế vĩ mô”, Nhà xuất bản Lao động, Hà Nội.
 2. Nguyễn Văn Ngọc (2011), “Bài giảng Nguyên lý kinh tế vĩ mô”, Nhà xuất bản Đại học Kinh tế Quốc dân.
 3. Tập bài giảng Kinh tế vĩ mô, Tập thể giảng viên Bộ môn Kinh tế học, Khoa Kinh tế-Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ)

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kinh tế học có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương:

TRƯỞNG KHOA

(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN

(ký và ghi rõ họ tên)



GS. TS Nguyễn Khắc Minh

NGƯỜI BIÊN SOẠN

(ký và ghi rõ họ tên)



TS. Lê Việt Đức

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

7. EC310_Các phương pháp phân tích định lượng trong kinh tế

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: CÁC PHƯƠNG PHÁP PHÂN TÍCH ĐỊNH LƯỢNG TRONG KINH TẾ

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Các phương pháp phân tích định lượng trong kinh tế

Tiếng Anh: The methods of quantitative analysis in economics

2. Mã học phần: EC310

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Học phần gồm hai phần chính: Kinh tế lượng và Phân tích nhân tố. Phần kinh tế lượng tổng hợp các khái niệm cơ bản về thống kê và kinh tế lượng như thống kê mô tả, cơ sở xác suất đối với suy luận thống kê, chọn mẫu, ước lượng, kiểm định giả thuyết và thiết kế bảng hỏi. Học phần cũng cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cần thiết về phân tích hồi quy. Phần phân tích nhân tố chủ yếu tập trung vào phương pháp và quy trình phân tích EFA.

6. Số tín chỉ: 3

7. Thời lượng: 45 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 27 giờ

Thực hành, thảo luận, bài tập: 36 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: MA231 – Xác suất thống kê ứng dụng
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên cần làm đủ 1 bài kiểm tra của học phần
- Sinh viên bắt buộc phải tham gia nhóm để làm các bài tập trên lớp
- Khi vào lớp sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học

10. Mục tiêu của học phần:

+ CO1: Nắm vững các kiến thức thống kê cơ bản

+ CO2: Nắm vững các kiến thức kinh tế lượng

+ CO3: Hiểu được các nghiên cứu định lượng được thực hiện bởi các nhà nghiên cứu khác

+ CO4: Có thể tự thực hiện được các nghiên cứu định lượng trong kinh tế

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Nắm vững các kiến thức thống kê cơ bản
- + CLO2: Hiểu rõ quy trình thực hiện phân tích định lượng bằng phương pháp hồi quy
- + CLO3: Hiểu rõ quy trình thực hiện phân tích định lượng bằng phân tích nhân tố EFA

- Về Kỹ năng:

- + CLO4: Vận dụng được phương pháp về thu thập và phân tích dữ liệu được cung cấp trong học phần cho tự nghiên cứu khi cần thiết
- + CLO5: Sử dụng được phần mềm thống kê, kinh tế lượng (Stata) thực hiện phân tích số liệu bằng các phương pháp đã được trang bị bởi học phần
- + CLO6: Vận dụng kiến thức để hiểu, phân tích, đánh giá các kết quả phân tích định lượng

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO7: Ham thích tìm hiểu các vấn đề kinh tế và sử dụng kinh tế lượng để phân tích các vấn đề này
- + CLO8: Sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới trong kinh tế và phát triển khả năng tự học của bản thân

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X			X		X		X		X	
CLO2	X	X				X	X					X
CLO3	X	X				X						X
CLO4	X	X			X	X					X	X
CLO5	X					X	X					
CLO6	X	X			X	X	X				X	X
CLO7											X	X
CLO8											X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ	Số giờ	Chuẩn đầu ra	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham
-----------	----------	--------	--------	--------------	----------------------	----------	---------------

		LT	BT	học phần		khảo
Tuần 1	<p>Chương 1: Tổng quan về xác suất và thống kê</p> <p>1.1. Cơ sở xác suất đối với suy luận thống kê</p> <p>1.2. Các ước lượng</p> <p>1.3. Kiểm định giả thuyết</p> <p>1.4. Các phương pháp chọn mẫu</p> <p>1.5. Sơ lược về lý thuyết bảng hỏi</p>	3	4	<p>CLO1_4</p> <p>CLO5_4</p> <p>CLO7_4</p> <p>CLO 8_4</p>	<p><u>GV</u>: Giới thiệu HP</p> <p>Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ SV</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu</p> <p>Thực hành trên máy tính</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	Tài liệu [1]- Chương 1
Tuần 2	<p>Chương 2: Phân tích hồi quy đơn</p> <p>2.1. Các bước thực hiện phân tích hồi quy</p> <p>2.2. Mô hình hồi quy</p> <p>2.3. Phương pháp bình phương bé nhất (OLS)</p>	3	4	<p>CLO1_4</p> <p>CLO2_4</p> <p>CLO5_4</p> <p>CLO6_4</p> <p>CLO7_4</p> <p>CLO 8_4</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ SV</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu</p> <p>Thực hành trên máy tính</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	Tài liệu [1] – Chương 2
Tuần 3	<p>Chương 2: Phân tích hồi quy đơn</p> <p>2.4. Kiểm định giả thuyết</p> <p>Chương 3: Phân tích hồi quy đa biến (hồi quy bội)</p> <p>3.1. Mô hình lý thuyết</p>	5	2	<p>CLO1_4</p> <p>CLO2_4</p> <p>CLO5_4</p> <p>CLO6_4</p> <p>CLO7_4</p> <p>CLO 8_4</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ SV</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu</p> <p>Thực hành trên máy tính</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	Tài liệu [1] – Chương 2 Chương 3

Tuần 4	Chương 3: Phân tích hồi quy đa biến (hồi quy bội) 3.2. Dạng hàm và giải thích ý nghĩa hệ số hồi quy	5	2	CLO1_4 CLO2_4 CLO5_4 CLO6_4 CLO7_4 CLO 8_4			Tài liệu [1] – Chương 3
Tuần 5	Chương 3: Phân tích hồi quy đa biến (hồi quy bội) 3.4. Tự tương quan, phương sai sai số thay đổi	5	2	CLO1_4 CLO2_4 CLO5_4 CLO6_4 CLO7_4 CLO 8_4	<u>GV</u> : Thuyết trình Giao nhiệm vụ SV <u>SV</u> : Nghiên cứu tài liệu Thực hành trên máy tính Trả lời câu hỏi		Tài liệu [1] – Chương 3
Tuần 6	Sinh viên thuyết trình nhóm về phân tích hồi quy đơn và hồi quy bội và Kiểm tra quá trình		14	CLO1_4 CLO2_4 CLO5_4 CLO6_4 CLO7_4 CLO 8_4	<u>GV</u> : Nghe sinh viên trình bày, nhận xét, cho điểm Sinh viên: Thuyết trình nhóm và làm bài kiểm tra	Kiểm tra quá trình	
Tuần 7	Chương 4: Phân tích nhân tố 4.1. Cỡ mẫu khi áp dụng phân tích nhân tố EFA 4.2. Phân tích nhân tố EFA 4.2.1 Kiểm định về độ tin cậy của dữ liệu	3	4	CLO1_4 CLO3_4 CLO5_4 CLO6_4 CLO7_4 CLO 8_4	<u>GV</u> : Thuyết trình Giao nhiệm vụ SV <u>SV</u> : Nghiên cứu tài liệu Thực hành trên máy tính Trả lời câu hỏi		Tài liệu [1] – Chương 4

Tuần 8	Chương 4: Phân tích nhân tố 4.2. Phân tích nhân tố EFA 4.2.2 Tiêu chuẩn chọn số nhân tố 4.2.3 Phương pháp chiếu/xoay các nhân tố 4.2.4 Giá trị các nhân tố 4.2.4 Phân tích hồi quy với các biến nhân tố	5	2	CLO1_4 CLO3_4 CLO5_4 CLO6_4 CLO7_4 CLO 8_4	<u>GV</u> : Thuyết trình Giáo nhiệm vụ SV <u>SV</u> : Nghiên cứu tài liệu Thực hành trên máy tính Trả lời câu hỏi	Tài liệu [1] – Chương 4
Tuần 9	Sinh viên thuyết trình về phân tích nhân tố		2	CLO1_4 CLO3_4 CLO5_4 CLO6_4 CLO7_4 CLO 8_4	<u>GV</u> : Nghe sinh viên trình bày, nhận xét, cho điểm Công bố điểm quá trình Giải đáp thắc mắc <u>Sinh viên</u> : Thuyết trình nhóm	

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “**n**” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì **n** nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*
- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X		X
2	Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X	X	X	X	X
6	Nghiên cứu tình huống	X	X	X	X	X	X		X
7	Tự nghiên cứu	X		X	X	X	X		X
8	Làm bài tập	X		X	X	X			X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
 - + Hình thức thi: Thi trên máy
 - + Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
1	Chuyên cần	X			X		X	X	X
2	Quá trình	X	X	X	X	X	X		X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	X	X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

1. Bài giảng *Các phương pháp phân tích định lượng trong kinh tế (2019)*, Tập thể giảng viên Khoa Kinh tế-Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ)

Tài liệu tham khảo

2. Mamu Ramanathan (2002), *Introductory Econometrics with applications*, (5th edition), Harcourt College Publishers.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

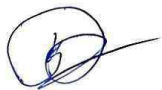
3. Vũ Thiều, Nguyễn Quang Đông, Nguyễn Khắc Minh (2001), *Kinh tế lượng*, NXB Khoa học và Kỹ thuật

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Kinh tế học có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 23/04/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



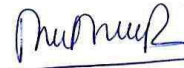
GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



TS. Chu Thị Thu Thủy

8. FN201_Tài chính tiền tệ cơ bản

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: TÀI CHÍNH TIỀN TỆ CĂN BẢN

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Tài chính tiền tệ căn bản

Tiếng Anh: Monetary and financial Basic.

2. Mã học phần: FN201

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Tài chính tiền tệ căn bản là một trong những môn học nằm trong khối kiến thức cơ sở khối ngành, nội dung của môn học đề cập những vấn đề lý luận cơ bản về tài chính - tiền tệ như: tổng quan về tài chính - tiền tệ, hệ thống tài chính; những vấn đề cơ bản về tín dụng, ngân hàng và thị trường tài chính; Các lý luận về lãi suất và chính sách tiền tệ... Đây là những kiến thức cần thiết và quan trọng làm nền tảng cho quá trình nghiên cứu các vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ chuyên môn trong lĩnh vực kinh tế, tài chính - ngân hàng.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 45 giờ trong đó:

- Lý thuyết: 30 giờ
- Thuyết trình + Thảo luận: 15 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc thuộc cơ sở khối ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Tích lũy 48 tín chỉ
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm đủ bài kiểm tra của học phần.
- Sinh viên bắt buộc phải tham gia nhóm để làm thuyết trình, thảo luận trên lớp và làm bài thi cuối kỳ.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- + CO1: Hiểu được những vấn đề ý luận cơ bản về lĩnh vực tài chính, tiền tệ; hoạt động của hệ thống tài chính từ tài chính nhà nước, tài chính doanh nghiệp, chính sách tài chính, tiền tệ, lãi suất và hệ thống ngân hàng cũng như các tổ chức tài chính trung gian trong nền kinh tế.
- + CO2: Tổ chức và làm việc theo nhóm để thảo luận, thuyết trình các vấn đề trên
- + CO3: Phân tích thực tiễn các vấn đề kinh tế liên quan đến các lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, ngân sách nhà nước, thị trường tài chính, các tổ chức tài chính trung gian, lãi suất, ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Trình bày được bản chất, chức năng và vai trò của tài chính; của ngân sách nhà nước; của tài chính doanh nghiệp; của thị trường tài chính; của định chế trung gian tài chính; của lãi suất; của ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ cũng như các lý thuyết tiền tệ và hệ thống tiền tệ.
- + CLO2: Hiểu được cấu trúc của hệ thống tài chính cùng cơ cấu của thị trường tài chính và nội dung của tín dụng và lãi suất tín dụng; ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng; ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia
- + CLO3: Vận dụng được các lý thuyết đã học trong phân tích các vấn đề thực tế thuộc lĩnh vực tài chính, tiền tệ, lãi suất, ngân hàng tại Việt Nam và thế giới.

- Về Kỹ năng:

- + CLO4: Vận dụng những kiến thức đã học vào phân tích sự vận hành của thị trường tài chính cũng như nghiên cứu các môn nghiệp vụ tài chính ngân hàng và một số môn kinh tế khác.
- + CLO5: Vận dụng nhuần nhuyễn được các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình các vấn đề tài chính tiền tệ, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng phát triển bản thân.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO6: Chịu trách nhiệm cá nhân và có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp
- + CLO7: Có ý thức đúng đắn trong việc đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề tài chính tiền tệ trong sự phát triển kinh tế thị trường có sự điều tiết của nhà nước.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X			X	X	X			X	X	
CLO2	X	X	X		X	X				X	X	X
CLO3	X	X	X	X		X	X		X	X	X	
CLO4		X	X			X	X			X	X	
CLO5					X	X	X	X				
CLO6										X	X	X
CLO7										X	X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

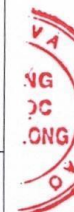
Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Chương 1: Đại cương về tài chính tiền tệ</p> <p>1.1. Bản chất của tiền tệ</p> <p>1.2. Chức năng của tiền tệ</p> <p>1.3. Sự phát triển các hình thái tiền tệ</p> <p>1.4. Khối tiền tệ</p> <p>1.5. Chế độ tiền tệ</p>	5		CLO 1_1 CLO 3_1 CLO 7_1	<p><u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u> Thành lập nhóm và</p>	<p>SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề thảo luận về nhà làm theo nhóm</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 1</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 1</p>

					<p>nghiên cứu tài liệu tìm hiểu và trao đổi về tiền tệ ngày nay như thế nào?</p>		
<p>Tuần 2</p>	<p>Chương 1: Đại cương về tài chính tiền tệ</p> <p>1.6. Bản chất của tài chính</p> <p>1.7. Chức năng của tài chính</p> <p>Chương 2: Tổng quan về hệ thống tài chính</p> <p>2.1. Vai trò của hệ thống tài chính</p> <p>2.2. Cấu trúc của hệ thống tài chính</p>	4	1	<p>CLO 1_2</p> <p>CLO 4_1</p> <p>CLO 6_1</p> <p>CLO 7_1</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm thuyết trình đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao</p>	<p>SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề thảo luận về nhà làm theo nhóm</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 1</p> <p>Tài liệu [1]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 2</p>
<p>Tuần 3</p>	<p>Chương 2: Tổng quan về hệ thống tài chính</p> <p>2.3. Chính sách tài chính quốc gia</p> <p>Chương 3: Thị trường tài chính</p>	3	2	<p>CLO 1_2</p> <p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_1</p> <p>CLO 4_1</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 6_1</p> <p>CLO 7_1</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết</p>	<p>SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề thảo luận về nhà</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 2 và Chương 3</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 2 và Chương 3</p>

	3.1. Chức năng của thị trường tài chính 3.2. Chủ thể của thị trường tài chính				quả làm việc của các nhóm. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao.	làm theo nhóm	
Tuần 4	Chương 3: Thị trường tài chính 3.3. Cấu trúc của thị trường tài chính 3.4. Các công cụ của thị trường tài chính 3.5. Điều hành thị trường tài chính 3.6. Quốc tế hóa các thị trường tài chính	3	2	CLO 1_2 CLO 2_2 CLO 3_1 CLO 4_1 CLO 5_2 CLO 6_1 CLO 7_1	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao.	SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề thảo luận về nhà làm theo nhóm	Tài liệu [1]- Chương 3 Tài liệu [4]- Chương 5
Tuần 5	Chương 3: Thị trường tài chính 3.7. Thị trường tài chính Việt Nam	3	2	CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_2 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 6_1	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề	SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề	Tài liệu [1]- Chương 3 và Chương 4

	<p>Chương 4: Các tổ chức tài chính trung gian 4.1. Phân tích kinh tế về cấu trúc tài chính 4.2. Chức năng và vai trò của các tổ chức tài chính trung gian</p>			CLO 7_1	<p>đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao.</p>	thảo luận về nhà làm theo nhóm	Tài liệu [4]- Chương 5 và Chương 6
Tuần 6	<p>Chương 4: Các tổ chức tài chính trung gian 4.3. Các loại hình tổ chức tài chính trung gian 4.4. Các trung gian tài chính ở Việt Nam</p>	4	1	CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_2 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 6_2 CLO 7_1	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao.</p>	SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề thảo luận về nhà làm theo nhóm	Tài liệu [1]- Chương 6 Tài liệu [4]- Chương 6 và Chương 10
Tuần 7	<p>Chương 5: Một số vấn đề số cơ</p>	3	2	CLO 1_3 CLO 2_2 CLO 3_3	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề</p>	SV nhận đề tài thuyết	Tài liệu [1]- Chương 5

	<p>bản về lãi suất</p> <p>5.1. Các lãi suất cơ bản và phương pháp đo lường</p> <p>5.2. Một số phân biệt về lãi suất</p> <p>5.3. Các nhân tố ảnh hưởng tới lãi suất</p> <p>5.4. Lãi suất ở Việt Nam</p>			<p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 6_2</p> <p>CLO 7_1</p>	<p>tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao.</p>	<p>trình và chủ đề thảo luận về nhà làm theo nhóm</p> <p>Làm bài kiểm tra (1 tiết)</p>	<p>Tài liệu [4]- Chương 7</p>
<p>Tuần 8</p>	<p>Chương 5: Một số vấn đề cơ bản về lãi suất</p> <p>5.3. Các nhân tố ảnh hưởng tới lãi suất</p> <p>5.4. Lãi suất ở Việt Nam</p> <p>Chương 6: Ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia</p> <p>6.1. Quá trình hình thành và bản chất của ngân hàng trung ương</p> <p>6.2. Chức năng của</p>	3	2	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_2</p> <p>CLO 4_3</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO 6_2</p> <p>CLO 7_2</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV và đề tài nhóm thuyết trình cũng như chủ đề thảo luận của nhóm. Nhận xét và đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. Công bố điểm của bài kiểm tra; giải đáp bài kiểm tra.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa</p>	<p>SV nhận đề tài thuyết trình và chủ đề thảo luận về nhà làm theo nhóm</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 5, chương 6</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 7 và Chương 10.</p>



Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

	ngân hàng trung ương				ra theo chủ đề giáo viên đã giao.		
Tuần 9	Chương 6: Ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia 6.3. Vị trí và nhiệm vụ của chính sách tiền tệ 6.4. Mục tiêu chính sách tiền tệ quốc gia 6.5. Công cụ chính sách tiền tệ 6.6. Ngân hàng nhà nước Việt Nam	2	3	CLO 1_3 CLO 2_3 CLO 3_3 CLO 4_3 CLO 5_3 CLO 6_2 CLO 7_2	GV: Thuyết giảng. Công bố điểm quá trình của từng SV; giải đáp thắc mắc liên quan đến điểm quá trình. Hướng dẫn, dặn dò sinh viên ôn tập thi cuối kỳ SV: Nghiên cứu tài liệu. Thuyết trình theo nhóm và thảo luận vấn đề nhóm đưa ra theo chủ đề giáo viên đã giao.		Tài liệu [1]- Chương 6. Tài liệu [4]- Chương 10

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X	X
2	Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X		X	X		X	X
6	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 20%

- Thi kết thúc học phần: 70%

+ Hình thức thi: Viết

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Chuyên cần	X	X	X	X	X	X	X
2	Quá trình	X	X	X	X	X	X	
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

1. Tập bài giảng: “*Tài chính tiền tệ căn bản*”, Tập thể giảng viên Bộ môn Tài chính - Ngân hàng, Khoa Kinh tế Quản lý biên soạn. Tài liệu lưu hành nội bộ tại Đại học Thăng Long.

Tài liệu tham khảo:

2. Nguyễn Văn Tiến (2011), *Giáo trình tài chính tiền tệ*, NXB Thống kê.
3. Nguyễn Minh Kiều (2012), *Tiền tệ ngân hàng*, NXB Lao động xã hội.
4. Nguyễn Hữu Tài (2012), *Giáo trình lý thuyết tài chính tiền tệ*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

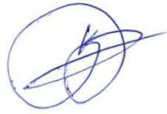
17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Tài chính- Ngân hàng có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

18. Ngày cập nhật đề cương: 16/08/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Lưu Thị Hương

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thị Tuyết

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

9. FN211_Tài chính doanh nghiệp

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP



1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Tài chính doanh nghiệp

Tiếng Anh: Fundamental of corporate finance

2. Mã học phần: FN211

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Tài chính doanh nghiệp là học phần nền tảng cơ bản về tài chính, trong đó tập trung vào giới thiệu khái niệm, mục tiêu và vai trò của quản lý tài chính doanh nghiệp, các nguyên tắc quản lý tài chính cơ bản. Ngoài ra, học phần tài chính doanh nghiệp tập trung tìm hiểu về phân tích tài chính doanh nghiệp dựa trên các báo cáo tài chính, đánh giá các chỉ tiêu tài chính, các phương pháp phân tích tài chính. Cuối cùng, học phần tài chính doanh nghiệp nghiên cứu về hoạt động đầu tư dài hạn trong doanh nghiệp: xác định dòng tiền của dự án đầu tư, các chỉ tiêu thẩm định dự án đầu tư

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 45 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 30 giờ

Thảo luận và bài tập: 15 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học đại cương (EC101 hoặc EC102)
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên cần làm đủ 1 bài kiểm tra của học phần
- Sinh viên bắt buộc phải tham gia nhóm để làm các bài tập trên lớp
- Khi vào lớp sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học

10. Mục tiêu của học phần:

+ CO1: Mục tiêu về kiến thức: Học phần nhằm cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về hệ thống các khái niệm, thuật ngữ trong tài chính, hệ thống các kiến thức về các phương pháp và quy trình phân tích tài chính. Mặt khác, học phần cung cấp cho người học các kiến thức về dự án, dòng tiền dự án và các chỉ tiêu thẩm định và ra quyết định đầu tư

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

+ CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kỹ năng liên quan đến quy trình thực hiện phân tích, đánh giá tình hình tài chính của các công ty và phân tích và thiết lập một bản kế hoạch tài chính về dự án đầu tư dài hạn.

+ CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần nhằm giúp người học nhận thức đúng vai trò quan trọng của quản trị tài chính doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

+ CLO1: Trình bày và vận dụng đúng các thuật ngữ tài chính trong các tình huống cụ thể

+ CLO2: Giải thích và áp dụng được các phương pháp phân tích tài chính trong doanh nghiệp

+ CLO3: Phân tích và tổng hợp được tình hình tài chính của doanh nghiệp

+ CLO4: Phân tích và tính toán được dòng tiền và các chỉ tiêu thẩm định dự án đầu tư để ra quyết định tài chính

- Về Kỹ năng:

+ CLO5: Có khả năng tìm kiếm các thông tin và các dữ liệu về tài chính doanh nghiệp

+ CLO6: Sử dụng các công cụ phân tích để phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp

+ CLO7: Có khả năng làm việc nhóm trong việc trình bày và thảo luận một số vấn đề thực tế về tài chính doanh nghiệp

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

+ CLO8: Ham thích tìm hiểu về các vấn đề tài chính doanh nghiệp và các vấn đề liên quan

+ CLO9: Sẵn sàng trong việc tiếp cận với những vấn đề mới và phát triển khả năng tự học của bản thân

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X	X					X		X	
CLO2	X	X	X			X						
CLO3	X	X	X	X	X	X					X	X
CLO4	X	X	X	X	X	X					X	X
CLO5	X					X	X					

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

CLO6				X	X	X	X				X	X
CLO7	X				X	X						
CLO8											X	X
CLO9											X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ LT	Số giờ BT	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p>Chương 1: Tổng quan về tài chính doanh nghiệp 1.1. Khái quát về doanh nghiệp 1.2. Quản trị tài chính doanh nghiệp</p> <p>Chương 2: Quản trị tài sản trong doanh nghiệp 2.1. Khái quát về tài sản 2.2. Quản trị tài sản ngắn hạn 2.3. Quản trị tài sản dài hạn</p>	5		CLO 1_4 CLO3 – 4 CLO 5_3 CLO8_5 CLO 9_4	<p><u>GV</u>: Giới thiệu HP Thuyết trình Giao nhiệm vụ <u>SV</u> <u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi</p>		Tài liệu [1]- Chương 1 Chương 2 Chương 7 Tài liệu [4] – Chương 1, Chương 2
Tuần 2	<p>Bài tập Chương 2 Chương 3. Quản trị vốn</p>	4	1	CLO 1_4 CLO3 – 4 CLO 5_3 CLO8_5 CLO 9_4	<p><u>GV</u>: Thuyết trình Giao nhiệm vụ <u>SV</u> <u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu</p>		Tài liệu [1] – Chương 10

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

	<p>trong doanh nghiệp</p> <p>3.1. Khái niệm về vốn</p> <p>3.2. Phân loại vốn của doanh nghiệp</p> <p>3.3. Quản trị vốn</p> <p>3.4. Các hình thức huy động vốn trong doanh nghiệp</p>				<p>Làm bài tập</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	<p>(trang 205 đến 222)</p> <p>Tài liệu [4] – Chương 3</p>
<p>Tuần 3</p>	<p>Bài tập Chương 3</p> <p>Chương 4. Phân tích tài chính</p> <p>4.1. Khái quát về phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>4.2. Thông tin phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>4.3. Phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>4.4. Nội dung phân tích tài chính doanh nghiệp</p>	<p>4</p>	<p>1</p>	<p>CLO 1_4</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO6_3</p> <p>CLO7_4</p> <p>CLO8_5</p> <p>CLO 9_4</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ SV</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	<p>Tài liệu [1]</p> <p>Chương 10</p> <p>(trang 205 đến 222)</p> <p>Tài liệu [4] – Chương 4</p>
<p>Tuần 4</p>	<p>Chương 4. Phân tích tài chính</p>	<p>5</p>		<p>CLO 1_4</p> <p>CLO2_4</p> <p>CLO3_4</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ SV</p>	<p>Tài liệu [1]</p> <p>Chương 10</p>

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

	4.4. Nội dung phân tích tài chính doanh nghiệp 4.4.1. Phân tích kết quả kinh doanh 4.4.2. Phân tích tình hình lưu chuyển tiền tệ 4.4.3. Phân tích các chỉ tiêu tài chính			CLO 5_3 CLO6_3 CLO7_4 CLO8_5 CLO 9_4	<u>SV</u> : Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi	(trang 205 đến 222) Tài liệu [4] – Chương 4
Tuần 5	Bài tập chương 4 Kiểm tra quá trình		5	CLO3 – 4 CLO 5_3 CLO 6_4	<u>GV</u> : Chữa bài tập cho sinh viên <u>SV</u> : Làm bài tập và kiểm tra	
Tuần 6	Trình bày nhóm về phân tích tình hình tài chính		5	CLO3 – 4 CLO 5_3 CLO 6_4 CLO7_4	<u>GV</u> : Nghe sinh viên trình bày và nhận xét <u>SV</u> : Trình bày nhóm	
Tuần 7	Chương 5. Quản trị hoạt động đầu tư dài hạn trong doanh nghiệp 5.1. Tổng quan về dự án 5.1.1. Khái niệm và vai trò của dự án 5.1.2. Phân loại dự án 5.2. Xác định dòng tiền dự án	5		CLO 1_4 CLO4_4 CLO 5_3 CLO7_4 CLO8_5 CLO 9_4	<u>GV</u> : Thuyết trình Giao nhiệm vụ <u>SV</u> <u>SV</u> : Nghiên cứu tài liệu Trả lời câu hỏi	Tài liệu [1] Chương 9 Tài liệu [4] – Chương 5



Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

	<p>5.2.1. Xác định vốn đầu tư ban đầu</p> <p>5.2.2. Xác định dòng tiền hoạt động sau thuế</p> <p>5.2.3. Xác định dòng tiền kết thúc dự án</p>					
Tuần 8	<p>Chương 5. Quản trị hoạt động đầu tư dài hạn trong doanh nghiệp</p> <p>5.3. Các chỉ tiêu thẩm định dự án đầu tư</p> <p>5.3.1. Thời gian hoàn vốn</p> <p>5.3.2. Giá trị hiện tại ròng</p> <p>5.3.3. Tỷ lệ sinh lời</p> <p>5.3.4. Tỷ suất hoàn vốn nội bộ</p> <p>5.3.5. Thẩm định dự án trong trường hợp có giới hạn ngân sách</p>	5	3	<p>CLO 1_4</p> <p>CLO4_4</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO7_4</p> <p>CLO8_5</p> <p>CLO 9_4</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết trình</p> <p>Giao nhiệm vụ SV</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu</p> <p>Trả lời câu hỏi</p>	<p>Tài liệu [1]</p> <p>Chương 9</p> <p>Tài liệu [4] –</p> <p>Chương 5</p>
Tuần 9	<p>Ôn tập lý thuyết + bài tập chương 5</p>	2	3	<p>CLO 1_4</p> <p>CLO4_4</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO7_4</p>	<p>GV: Chữa bài tập, nghe sinh viên trình bày và nhận xét</p> <p>Tổng kết môn</p>	

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

				CLO8_5 CLO 9_4	Công bố điểm quá trình, giải đáp thắc mắc SV: Làm bài tập và trình bày nhóm về dự án đầu tư		
--	--	--	--	-------------------	--	--	--

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLOm_n**, trong đó “_n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì **n** nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.

- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì **n** nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức				Kỹ năng		Thái độ		
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X		X	X
2	Thuyết trình	X	X	X	X	X	X	X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X	X	X
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X	X	X	X	X	X
6	Nghiên cứu tình huống	X	X	X	X	X	X		X	X
7	Tự nghiên cứu	X		X	X	X	X		X	
8	Làm bài tập	X		X	X	X			X	

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
- + Hình thức thi: Tự Luận

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức				Kỹ năng			Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8	CLO9
1	Chuyên cần	X			X		X	X	X	X
2	Quá trình	X	X	X	X	X	X		X	X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X		X	X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình

1. Lưu Thị Hương & Ngô Thị Quyên (2019), *Quản trị tài chính doanh nghiệp*, NXB Đại học Quốc Gia.

Tài liệu tham khảo

2. Nguyễn Minh Kiều (2010), *Tài Chính doanh nghiệp căn bản*, NXB Thống kê.
3. Cornect, Marcia Millon (2009), *Finance*, NXB McGraw – Hill/Irwin.
4. Ngô Thị Quyên & Chu Thị Thu Thủy (2020), *Tập bài giảng tài chính doanh nghiệp*, Lưu hành nội bộ.

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn ... có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 16/8/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS. Lưu Thị Hương

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



TS. Chu Thị Thu Thủy

10. AC201_Nguyên lý kế toán

TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG
KHOA KINH TẾ - QUẢN LÝ
BỘ MÔN KẾ TOÁN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Nguyên lý kế toán

Tiếng Anh: Accounting Principles

2. Mã học phần: AC201

3. Ngành đào tạo: Ngành Kế toán, Tài chính – Ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần:

Học phần cung cấp cho sinh viên những khái niệm ban đầu về kế toán như tài sản, nợ phải trả, nguồn vốn chủ sở hữu, tài khoản kế toán, quan hệ đối ứng... Trong học phần này, sinh viên sẽ được giới thiệu về các nguyên tắc kế toán chung được thực hiện cũng như các cũng như các cơ sở kế toán cơ bản. Đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán và các phương pháp của hạch toán kế toán như phương pháp chứng từ, phương pháp tính giá, phương pháp đối ứng tài khoản và phương pháp tổng hợp- cân đối. Từ đó sinh viên sẽ được hướng dẫn cách vận dụng các phương pháp nói trên vào kế toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong một doanh nghiệp như quá trình cung cấp, quá trình sản xuất và quá trình tiêu thụ. Sinh viên cũng được làm quen với hệ thống kế toán doanh nghiệp thống nhất hiện hành. Cuối cùng, sinh viên được giới thiệu khái quát về hệ thống sổ kế toán và các mô hình kế toán hiện nay cùng kỹ thuật kế toán.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng (giờ): 45 giờ, trong đó:

- Lý thuyết: 24 giờ;
- Bài tập: 42 giờ;
- Thực hành: 0
- Thảo luận: 0

8. Tính chất của học phần: Học phần bắt buộc của ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Sinh viên đã tích lũy đủ 40 tín chỉ
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm đủ 01 bài kiểm tra của học phần.

- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức:

Sinh viên được trang bị các kiến thức cơ bản về kế toán, hệ thống các phương pháp kế toán để thu thập, xử lý và ghi sổ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp. Sinh viên được giới thiệu về hệ thống báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Nắm được quy trình cơ bản của hạch toán kế toán trong doanh nghiệp đơn giản.

- CO2: Mục tiêu về kỹ năng:

Sinh viên có kỹ năng cơ bản về việc thu thập, xử lý và tổng hợp thông tin kế toán; hiểu được các kỹ thuật ghi sổ, chữa sổ và khóa sổ kế toán. Vận dụng kiến thức để lập được một số báo cáo dạng đơn giản.

- CO3: Mục tiêu về thái độ:

Học phần nhằm giúp người học nhận thức đúng vai trò của kế toán trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Có nhận thức kế toán là một nghề nghiệp và phải có đạo đức nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

Sau khi hoàn thành xong học phần này, sinh viên có thể:

- *Về kiến thức:*

- CLO1: Giải thích được các khái niệm cơ bản về kế toán: tài sản, nguồn vốn, chứng từ, tài khoản, sổ kế toán, báo cáo tài chính ...
- CLO2: Xác định chính xác các đối tượng của hạch toán kế toán và biết cách áp dụng các nguyên tắc kế toán trong xử lý hạch toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh.
- CLO3: Giải thích được các chỉ tiêu cơ bản trên bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

- *Về kỹ năng:*

- CLO4: Lập được một số loại chứng từ kế toán cơ bản, định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; thực hiện được một số kỹ thuật mở sổ, ghi sổ, chữa sổ và khóa sổ kế toán.
- CLO5: Tính toán xác định được giá trị của các tài sản mua vào, giá trị của hàng hóa, thành phẩm khi xuất bán, giá trị nguyên vật liệu, công cụ, dụng cụ khi xuất dùng và giá thành của sản phẩm sản xuất.
- CLO6: Lập được bảng cân đối kế toán và báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh ở mức cơ bản.

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

- Về thái độ:

- CLO7: Có đạo đức nghề nghiệp và thái độ làm việc nghiêm túc.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình:

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X				X	X				X	X	
CLO2	X				X	X				X	X	
CLO3	X	X			X	X				X	X	
CLO4	X	X			X	X						
CLO5	X	X			X	X						
CLO6		X	X		X	X			X			
CLO7										X	X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	<p><i>Chương 1: Bản chất của hạch toán kế toán</i></p> <p>1.1. Tính tất yếu khách quan của hạch toán kế toán</p> <p>1.2. Hạch toán kế toán trong hệ thống các loại hạch toán</p>	3	2	CLO 2_1 CLO 7_1	<p>GV:</p> <p>Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ).</p> <p>Phổ biến nội quy lớp học.</p> <p>Thuyết giảng.</p>		<p>Tài liệu [1]-Chương 1</p> <p>Tài liệu [2]-Chương 1</p> <p>Tài liệu [3]-Chương 1</p> <p>Tài liệu [4]-Chương 1</p>

	<p>1.3. Hạch toán kế toán trong hệ thống quản lý</p> <p>1.4. Các nguyên tắc kế toán được chấp nhận rộng rãi</p>				<p>Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về các nguyên tắc chung được thừa nhận trong kế toán</p>	
Tuần 2	<p>Chương 2: Đối tượng và phương pháp hạch toán kế toán</p> <p>2.1. Đối tượng nghiên cứu của hạch toán kế toán</p> <p>2.2. Hệ thống phương pháp hạch toán kế toán</p>	3	4	<p>CLO 1_2</p> <p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_1</p> <p>CLO 7_1</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng.</p> <p>Giao nhiệm vụ cho SV.</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về đối tượng kế toán, lập Bảng phân loại Tài sản – Nguồn vốn</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 1</p>
Tuần 3	<p>Chương 3: Phương pháp chứng từ</p> <p>3.1 Khái quát chung về phương pháp chứng từ</p> <p>3.2 Hệ thống bản chứng từ</p>	2	4	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 7_2</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng.</p> <p>Chữa bài tập chương 2</p> <p><u>SV:</u></p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 3</p>

	3.3 Luân chuyển chứng từ				<p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về các yếu tố trên chứng từ, phân loại chứng từ và quy trình luân chuyển chứng từ trong doanh nghiệp, bài tập lập chứng từ</p>	
Tuần 4	<p>Chương 4: Phương pháp tính giá</p> <p>4.1 Khái niệm và sự cần thiết của phương pháp tính giá</p> <p>4.2 Yêu cầu và nguyên tắc tính giá</p> <p>4.3 Phương pháp tính giá tài sản mua vào</p> <p>4.4 Phương pháp tính giá sản phẩm, dịch vụ sản xuất</p> <p>4.5 Phương pháp tính giá vốn sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ tiêu thụ và giá vật tư xuất dùng cho sản xuất kinh doanh</p>	4	4	<p>CLO 2_3</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng.</p> <p>Chữa bài tập chương 3</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai, Bài tập tính giá tài sản mua vào, tính giá thành sản phẩm sản xuất, tính giá vốn xuất kho</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 5,6</p>
Tuần 5	<p>Chương 5: Phương pháp đối ứng tài khoản</p>	2	4	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_3</p> <p>CLO 4_3</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 5</p>

	<p>5.1 Khái quát về phương pháp đối ứng tài khoản</p> <p>5.2 Tài khoản kế toán</p> <p>5.3 Quan hệ đối ứng và phương pháp ghi sổ kép</p>			CLO 7_3	<p>Chữa bài tập chương 4</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai, Bài tập định khoản các nghiệp vụ kinh tế đơn giản phát sinh trong doanh nghiệp.</p>		<p>Tài liệu [2]- Chương 5</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 5</p>
Tuần 6	<p>Chương 6: Hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>6.1 Sự cần thiết hình thành và những đặc trưng của hệ thống tài khoản kế toán</p> <p>6.2 Phân loại tài khoản kế toán</p> <p>6.3 Hệ thống tài khoản kế toán doanh nghiệp</p>	4	4	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_3</p> <p>CLO 4_3</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng.</p> <p>Chữa bài tập chương 5</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về cách phân loại tài khoản kế toán, bài tập định khoản các nghiệp vụ kinh tế liên quan đến tài khoản hỗn hợp và tài khoản phân tích.</p>	<p>Kiểm tra giữa kì (1 tiết)</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 6</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 6</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 6</p>
Tuần 7	<p>Chương 7: Phương pháp tổng hợp cân đối</p>	2	4	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_3</p> <p>CLO 3_3</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng.</p>		<p>Tài liệu [1]- Chương 7</p>

	<p>7.1 Khái quát chung về phương pháp tổng hợp cân đối</p> <p>7.2 Hệ thống báo cáo tài chính trong doanh nghiệp</p>			<p>CLO 6_2</p> <p>CLO 7_3</p>	<p>Chữa bài tập chương 6</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về báo cáo tài chính, Bài tập lập Bảng cân đối kế toán.</p>	<p>Tài liệu [2]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 1,2</p>
<p>Tuần 8</p>	<p>Chương 8: Hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu</p> <p>8.1 Khái quát về quá trình kinh doanh và nhiệm vụ hạch toán</p> <p>8.2 Hạch toán quá trình cung cấp</p> <p>8.3 Hạch toán quá trình sản xuất</p> <p>8.4 Hạch toán quá trình tiêu thụ</p>	<p>4</p>	<p>4</p>	<p>CLO 1_3</p> <p>CLO 2_3</p> <p>CLO 4_3</p> <p>CLO 5_3</p> <p>CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng.</p> <p>Chữa bài tập chương 7</p> <p>Công bố điểm của bài kiểm tra; giải đáp bài kiểm tra.</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về hạch toán các quá trình kinh doanh, Bài tập tính toán và định khoản các nghiệp vụ kinh tế phức tạp trong quá trình kinh doanh của doanh nghiệp.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 8</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 8</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 8</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 5,6</p>

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

<p>Tuần 9</p>	<p>Chương 9: Số kế toán và hình thức sổ kế toán</p> <p>9.1 Số kế toán</p> <p>9.2 Các hình thức sổ kế toán cơ bản</p> <p>Chương 10: Bộ máy kế toán và mô hình tổ chức bộ máy kế toán</p> <p>10.1 Bộ máy kế toán</p> <p>10.2 Mô hình tổ chức bộ máy kế toán</p> <p>Tổng kết môn học</p>	<p>2</p>	<p>3</p>	<p>CLO 1_3 CLO 4_3 CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u></p> <p>Thuyết giảng.</p> <p>Chữa bài tập chương 8</p> <p>Tổng kết môn học.</p> <p>Công bố điểm quá trình của từng SV; giải đáp thắc mắc liên quan đến điểm quá trình.</p> <p><u>SV:</u></p> <p>Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>Nội dung bài tập: Câu hỏi trắc nghiệm, Trả lời Đúng/Sai về phân loại sổ kế toán và các phương pháp chữa sổ.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 9,10</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 9,10</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 9,10</p>
----------------------	--	-----------------	-----------------	--	--	--

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLOm_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*
- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X	X	X
2	Thuyết trình							
3	Làm việc nhóm							
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề							
6	Nghiên cứu tình huống							
7	Tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X
8	Làm bài tập	X	X	X	X	X	X	X

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần:

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 30%
- Thi kết thúc học phần: 60%
 - + Hình thức thi: Trắc nghiệm + Tự luận
 - + Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng			Thái độ
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Chuyên cần	X	X	X	X	X	X	X
2	Quá trình	X	X		X	X		X
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X	X	X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] TS. Trần Quý Liên, TS. Trần Văn Thuận, TS. Phạm Thành Long (2012), “*Nguyên lý kế toán*” (Tái bản lần thứ tư), Nxb Đại học Kinh tế quốc dân.

Tài liệu tham khảo:

[2] Th.S Đoàn Thị Hồng Nhung (2019), “*Bài giảng Nguyên lý kế toán*”, Tài liệu lưu hành nội bộ trường Đại học Thăng Long.

[3] Trần Đình Khôi Nguyên, (2015), “*Giáo trình nguyên lý kế toán*”, Nxb Chính trị quốc gia.

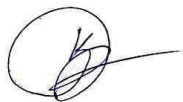
[4] Weygant, Kieso, Kimmel (2012), “*Accounting Principles*”, Edition 10th, John Wiley& Sons, Inc

17. Hướng dẫn thực hiện:

- Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Quản trị kinh doanh & Marketing có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 25/04/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



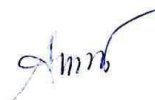
GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS Nguyễn Thị Đông

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Nguyễn Thị Hồng Anh

11. BA102_Quản trị học đại cương

219

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: QUẢN TRỊ HỌC ĐẠI CƯƠNG

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Quản trị học đại cương

Tiếng Anh: Fundamentals of Management

2. Mã học phần: BA102

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức hệ thống về các quan điểm lý luận về quản trị tổ chức, trong đó nhấn mạnh đến sự thích ứng của lý thuyết đối với những thách thức của quản trị kinh doanh trong bối cảnh cạnh tranh năng động và mang tính toàn cầu. Học phần đề cập đến những kiến thức tổng quát về quản trị và môi trường quản trị, các chức năng và các nguyên tắc quản trị trong các tổ chức, đồng thời phát triển các năng lực quản trị để đáp ứng những đòi hỏi của nghề nghiệp trong tương lai.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 45 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 30 giờ

Thảo luận, bài tập: 30 giờ

8. Tính chất của học phần: Học phần thuộc cơ sở khối ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: không
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm đủ 1 bài kiểm tra của học phần.
- Sinh viên bắt buộc phải tham gia nhóm để làm các bài tập trên lớp và thuyết trình nhóm.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

+ CO1: Mục tiêu về Kiến thức: Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về quản trị, các quan điểm lý luận về quản trị tổ chức, môi trường quản trị, nguyên tắc và các chức năng quản trị trong tổ chức: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra.

+ CO2: Mục tiêu về Kỹ năng: Học phần nhằm phát triển các kỹ năng tư duy tổng hợp và phân tích, kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình. Bài tập nhóm giúp cho sinh viên có cơ hội đưa những lý thuyết đã học vào áp dụng giải thích thực tiễn để phát triển các kỹ năng và làm giàu thêm tri thức của sinh viên.

+ CO3: Mục tiêu về Thái độ: Học phần nhằm giúp sinh viên nhận thức được những cơ hội và thách thức đối với các doanh nghiệp trong thế kỷ 21, từ đó có mong muốn tìm hiểu, hoàn thiện kiến thức về quản trị và phát triển nghề trong tương lai.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

+ CLO1: Hiểu được các kiến thức tổng quát về quản trị, các quan điểm lý luận về quản trị tổ chức, môi trường quản trị, các chức năng cơ bản của quản trị trong tổ chức: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra.

+ CLO2: Vận dụng sự thích ứng của lý thuyết đối với những thách thức của quản trị kinh doanh trong bối cảnh cạnh tranh năng động và mang tính toàn cầu.

- Về Kỹ năng:

+ CLO3: Vận dụng được các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề.

+ CLO4: Giải thích thực tiễn để phát triển các kỹ năng tư duy tổng hợp, phân tích và kỹ năng phát triển bản thân, làm giàu thêm tri thức của sinh viên.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

+ CLO5: Chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm xã hội và phát triển các năng lực quản trị để đáp ứng những đòi hỏi của nghề nghiệp trong tương lai.

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X	X								
CLO2		X	X	X					X	X		
CLO3						X				X	X	X
CLO4											X	X

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

CLO5		X	X	X				X	X		
------	--	---	---	---	--	--	--	---	---	--	--

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1 + 2	<p>Chương 1: Tổng quan về quản trị học</p> <p>1.1. Một số khái niệm về quản trị</p> <p>1.2. Nhà quản trị</p> <p>1.3. Quản trị một tiến trình năng động</p>	5	5	CLO1_1 CLO3_1 CLO5_2	<p><u>GV</u>: Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ).</p> <p>+ Phổ biến nội quy lớp học</p> <p>+ Thuyết giảng</p> <p>+ Giao nhiệm vụ cho sinh viên</p> <p>+ Lựa chọn đề tài thuyết trình.</p> <p><u>SV</u>: Thành lập nhóm, nghiên cứu tài liệu, thảo luận: Một nhà quản trị cần phải có những kỹ năng nào? Giải thích tại sao kỹ năng tư duy là khó hơn cả? Vì sao kỹ năng nhân sự là cần thiết ngang nhau đối với mọi cấp quản trị? Nhà quản trị của từng cấp cơ sở, trung gian và cấp cao phải đối</p>		<p>Tài liệu [1]- Chương 1</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 1</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 1</p> <p>Tài liệu [5]- Chương 1</p>

					mặt với những thách thức nào?		
Tuần 2 + 3	<p>Chương 2: Sự phát triển của các tư tưởng quản trị</p> <p>2.1. Quan điểm quản trị cổ điển</p> <p>2.2. Quan điểm quản trị hành vi học</p> <p>2.3. Quan điểm hệ thống</p> <p>2.4. Quan điểm ngẫu nhiên</p> <p>2.5. Quan điểm chất lượng</p> <p>2.6. Những khuynh hướng hiện nay trong tư duy quản trị</p> <p>2.7. Tích hợp các quan điểm quản trị</p>	3	3	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_2 CLO5_3	<p><u>GV</u>: Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho SV; đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống.</p> <p>Thảo luận: Tại sao quan điểm hệ thống là quan trọng đối với các nhà quản trị trong thế kỷ mới? Quan điểm này hỗ trợ các tổ chức đạt được mục tiêu như thế nào? Tại sao tổ chức học tập và nơi làm việc định hướng công nghệ được coi là khuynh hướng mới?</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 2</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 2</p>	
Tuần 3+ 4	<p>Chương 3: Môi trường của tổ chức</p> <p>3.1. Đặc điểm của môi trường</p> <p>3.2. Môi trường vĩ mô</p>	3	4	CLO1_2 CLO2_2 CLO3_3 CLO4_2	<p><u>GV</u>: Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho SV; đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu, làm bài</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 3</p>	

	<p>3.3. Môi trường tác nghiệp</p> <p>3.4. Quản trị trong môi trường toàn cầu</p>				<p>tập tình huống. Thảo luận: Lấy ví dụ thực tế mà bạn cho là doanh nghiệp đó đã đưa ra được một cách thức hiệu quả để phản ứng với môi trường? Sự hiệu quả của phản ứng này có dựa trên việc doanh nghiệp đổi mới với sự đe dọa hoặc cơ hội không?</p>	<p>Tài liệu [3]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 3</p> <p>Tài liệu [5]- Chương 2</p>
<p>Tuần 4 + 5</p>	<p>Chương 4: Hoạch định và ra quyết định</p> <p>4.1. Tại sao phải hoạch định</p> <p>4.2. Vấn đề cơ bản về hoạch định</p> <p>4.3. Quy trình hoạch định chiến lược và hoạch định chiến thuật</p> <p>4.4. Tiến trình ra quyết định</p> <p>4.5. Các loại quyết định và vấn đề</p> <p>4.6. Các mô hình ra quyết định</p> <p>4.7. Các phương pháp ra quyết định</p> <p>4.8. Những kỹ thuật kích thích sự sáng tạo các thành viên trong nhóm</p>	5	4	<p>CLO1_3 CLO3_3 CLO4_2</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho SV; đánh giá kết quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống, thực hành về Những thách thức quan trọng trong việc thực hiện chiến lược là gì? Có những rào cản nào có thể ngăn cản việc thực hiện chiến lược? Thuyết trình về đề tài được giao.</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 4 và chương 5</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 4</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 4 và chương 6</p> <p>Tài liệu [5]- Chương 3 và chương 4</p>
<p>Tuần 6 + 7</p>	<p>Chương 5 : Tổ chức</p> <p>5.1. Khái niệm cơ cấu tổ chức</p>	5	4	<p>CLO1_3 CLO3_3 CLO4_2</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho SV; đánh giá kết</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 5</p>

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

	<p>5.2. Chuyên môn hoá trong tổ chức</p> <p>5.3. Phối hợp trong tổ chức</p> <p>5.4. Quyền hành</p> <p>5.5. Thiết kế tổ chức</p> <p>5.6. Ứng dụng cơ cấu tổ chức</p>				<p>quả làm việc của các nhóm.</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống.</p> <p>Thảo luận: Khi nào thì cơ cấu tổ chức theo sản phẩm phù hợp hơn so với cơ cấu tổ chức theo chức năng? Bạn thích làm việc trong một doanh nghiệp có cơ cấu tổ chức theo sản phẩm hay theo chức năng? Thuyết trình về đề tài được giao.</p>		<p>Tài liệu [2]- Chương 6</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 5</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [5]- Chương 6</p>
<p>Tuần 7 + 8</p>	<p>Chương 6: Lãnh đạo</p> <p>6.1. Khuyến khích tạo động lực cho nhân viên</p> <p>6.2. Các lý luận về lãnh đạo</p>	5	6	<p>CLO1_3</p> <p>CLO3_3</p> <p>CLO4_2</p>	<p><u>GV</u>: Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho <u>SV</u>; đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. Giao đề kiểm tra cho <u>SV</u>. Đánh giá sinh viên.</p> <p><u>SV</u>: Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống. Thảo luận: Xác định những cách thức để thiết kế công việc mang tính động viên. Hãy trình bày những vấn đề động viên nhân viên hiện tại mà các nhà quản trị phải đối mặt. Có sự khác biệt nào giữa nhà quản trị hiệu quả và nhà lãnh đạo hiệu quả. Hãy</p>	<p>Tuần 8: Giao đề kiểm tra cho <u>SV</u> (2 tiết)</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 6 và chương 7</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 8 và chương 9</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 6 và chương 7</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 8</p>

					giải thích? Thuyết trình về đề tài được giao.	
Tuần 9	Chương 7: Kiểm soát 7.1. Các yếu tố cơ bản của kiểm soát 7.2. Tính hiệu quả của kiểm soát 7.3. Mô hình kiểm soát hiệu chỉnh 7.4. Các phương pháp kiểm soát hoạt động quản trị 7.5. Kiểm soát chất lượng trong tổ chức	4	4	CLO1_3 CLO3_3 CLO4_2	GV: Thuyết giảng; giao nhiệm vụ cho SV; đánh giá kết quả làm việc của các nhóm. Công bố điểm kiểm tra, giải đáp thắc mắc của sinh viên về bài kiểm tra. Tổng kết môn học. SV: Nghiên cứu tài liệu, làm bài tập tình huống. Thực hành về công tác kiểm tra tại một doanh nghiệp mà bạn thấy hiệu quả. Phương pháp kiểm tra đó đóng vai trò như thế nào đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp? Thuyết trình về đề tài được giao.	Tài liệu [1]- Chương 8 Tài liệu [2]- Chương 12 Tài liệu [3]- Chương 8 Tài liệu [4]- Chương 9

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLO_m_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.
- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*
- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

14. Phương pháp dạy - học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức		Kỹ năng		Thái độ
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X
2	Thuyết trình	X		X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X
4	Thực hành	X	X	X	X	X
5	Giải quyết vấn đề	X	X	X	X	X
6	Nghiên cứu tình huống	X	X	X	X	
7	Tự nghiên cứu	X		X	X	
8	Làm bài tập	X	X		X	

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%

- Đánh giá quá trình: 30%

- Thi kết thúc học phần: 70%

+ Hình thức thi: Thi viết

+ Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức		Kỹ năng		Thái độ
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
1	Chuyên cần	X		X	X	X
2	Quá trình	X	X		X	
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] Vương Thị Thanh Tri (chủ biên) (2019), Tái bản lần thứ 2, *Giáo trình Quản trị học*, Nxb Đại học quốc gia Hà Nội.

Tài liệu tham khảo:

[2] Vũ Lệ Hằng (2019), Tập bài giảng môn Quản trị học đại cương, Tài liệu lưu hành nội bộ.

[3] Lê Thế Giới (2007), *Quản trị học*, Nxb Tài chính.

[4] Lưu Đan Thọ (2014), *Quản trị học trong xu thế hội nhập (Những vấn đề cốt yếu của quản lý)*, Nxb Tài chính.

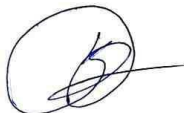
[5] Ricky W Griffin (2018), *Fundamentals of Management*, 9 th edition, South - Western, Cengage Learning.

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Quản trị kinh doanh & Marketing có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

18. Ngày cập nhật đề cương: 23/4/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh

TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



PGS.TS Đồng Xuân Ninh

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Vũ Lệ Hằng

12. MK202_Marketing căn bản

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THĂNG LONG

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

19

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN: MARKETING CĂN BẢN

1. Tên học phần:

Tiếng Việt: Marketing căn bản

Tiếng Anh: Basic marketing

2. Mã học phần: MK202

3. Thuộc khối kiến thức: Cơ sở khối ngành

4. Khoa phụ trách: Khoa Kinh tế - Quản lý

5. Mô tả học phần: Môn học cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về marketing, vai trò của marketing trong doanh nghiệp, xu hướng của marketing trong xu thế toàn cầu hóa, môi trường và thông tin về marketing. Môn học giúp sinh viên nắm được kiến thức về phân khúc thị trường, xác định thị trường mục tiêu và định vị thị trường cho doanh nghiệp, phân tích các đặc tính và hành vi của khách hàng để từ đó đề xuất chiến lược marketing phù hợp cho doanh nghiệp. Môn học còn giúp cho người học nắm bắt được 4 phối thức trong hoạch định, tổ chức và thực hiện một chiến lược marketing hỗn hợp (Marketing Mix): chiến lược phát triển sản phẩm, chiến lược định giá sản phẩm, chiến lược phân phối, chiến lược xúc tiến hỗn hợp. Trong quá trình học, sinh viên sẽ trao đổi và thảo luận, đồng thời giải quyết vấn đề theo tình huống.

6. Số tín chỉ: 03

7. Thời lượng: 45 giờ, trong đó:

Lý thuyết: 30 giờ

Thảo luận, bài tập: 30 giờ (tương đương 15 giờ lý thuyết)

8. Tính chất của học phần: Học phần cơ sở khối ngành

9. Các yêu cầu của học phần:

- Điều kiện tiên quyết: Kinh tế học đại cương (EC101)
- Sinh viên phải tham gia học ít nhất 70% số giờ
- Sinh viên đi học muộn quá 15 phút thì không được vào lớp học và được coi là nghỉ học buổi học đó.
- Sinh viên cần làm bài kiểm tra của học phần.
- Sinh viên bắt buộc phải tham gia nhóm để làm các bài tập trên lớp và làm bài thi cuối kỳ.
- Khi vào lớp, sinh viên cần thực hiện nghiêm túc Nội quy lớp học.

10. Mục tiêu của học phần:

- CO1: Mục tiêu về kiến thức : Học phần nhằm cung cấp cho người học những cơ sở lý luận về marketing, quản trị marketing và biết cách xây dựng một chương trình marketing cho doanh nghiệp
- CO2: Mục tiêu về kỹ năng: Là một học phần cơ sở, kỹ năng quan trọng nhất được phát triển là kỹ năng tự học, tự nghiên cứu tài liệu của người học. Học phần cũng hướng tới mục tiêu phát triển kỹ năng mềm của người học như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề.
- CO3: Mục tiêu về thái độ: Học phần nhằm giúp người học nhận thức đúng vai trò của marketing đối với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Có nhận thức marketing là một nghề nghiệp và có thể phát triển các kỹ năng nghề nghiệp một cách độc lập, phát triển niềm say mê nghề nghiệp.

11. Chuẩn đầu ra của học phần:

- Về Kiến thức:

- + CLO1: Xây dựng và hệ thống hóa được những kiến thức marketing căn bản trong doanh nghiệp.
- + CLO2: Vận dụng các kiến thức phân tích được quy trình làm marketing cho doanh nghiệp.
- + CLO3: Diễn giải được mô hình marketing hỗn hợp: sản phẩm, giá cả, phân phối, xúc tiến hỗn hợp.

- Về Kỹ năng:

- + CLO4: Phát triển kỹ năng tự nghiên cứu tài liệu của người học khi tiếp cận một vấn đề mới.
- + CLO5: Vận dụng được các kỹ năng mềm như kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, kỹ năng giải quyết vấn đề và kỹ năng phát triển bản thân.

- Về Thái độ và đạo đức nghề nghiệp:

- + CLO6: Chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm xã hội và đạo đức nghề nghiệp.
- + CLO7: Yêu thích nghề làm marketing, tiếp thị sản phẩm

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

12. Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra chương trình

Chuẩn đầu ra học phần	Chuẩn đầu ra chương trình											
	Kiến thức				Kỹ năng					Thái độ		
	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO1	X	X	X		X	X				X	X	
CLO2	X	X	X		X	X				X	X	
CLO3	X	X			X	X				X	X	
CLO4	X	X			X	X		X				X
CLO5		X	X		X	X	X					X
CLO6										X	X	X
CLO7										X	X	X

13. Nội dung học phần, Kế hoạch giảng dạy, Ma trận liên kết nội dung chương mục với Chuẩn đầu ra học phần, Hoạt động dạy và học, Kiểm tra

Thời gian	Nội dung	Số giờ lý thuyết	Số giờ Bài tập, thảo luận, thuyết trình	Chuẩn đầu ra học phần	Hoạt động dạy và học	Kiểm tra	Tài liệu tham khảo
Tuần 1	Chương 1: Bản chất của marketing 1.1. Sự ra đời của marketing 1.2. Các khái niệm cơ bản của marketing 1.3. Vị trí của marketing trong các hoạt động của doanh nghiệp 1.4. Quản trị marketing	4	2	CLO 1_1 CLO 4_1 CLO 7_2	<u>GV:</u> Giới thiệu học phần (đề cương chi tiết, tài liệu học tập, đánh giá người học, lịch kiểm tra, hình thức thi cuối kỳ). Phổ biến nội quy lớp học. Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. <u>SV:</u> Thành lập nhóm.		Tài liệu [1]-Chương 1 Tài liệu [2]-Chương 1 Tài liệu [3]-Chương 1 Tài liệu [4]-Chương 1 và Chương 1

					Nghiên cứu tài liệu. Thảo luận: Cơ hội nghề nghiệp marketing	
Tuần 2	Chương 2: Hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing 2.1. Hệ thống thông tin marketing 2.2. Nghiên cứu marketing	3	4	CLO 2_1 CLO 4_2 CLO 6_3 CLO 7_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thực hành: Lập bảng hỏi khảo sát sinh viên trong trường. Lựa chọn đề tài nghiên cứu của nhóm.	Tài liệu [1]- Chương 2 Tài liệu [2]- Chương 2 Tài liệu [3]- Chương 4 Tài liệu [4]- Chương 2
Tuần 3	Chương 3: Môi trường marketing 3.1. Khái quát về môi trường marketing 3.2. Môi trường marketing vi mô 3.3. Môi trường marketing vĩ mô	3	4	CLO 1_3 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 7_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá bài làm của SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống về đề tài cạnh tranh.	Tài liệu [1]- Chương 3 Tài liệu [2]- Chương 2 và Chương 3 Tài liệu [3]- Chương 4 và Chương 5 Tài liệu [4]- Chương 2
Tuần 4	Chương 4: Hành vi mua của khách hàng 4.1. Thị trường người tiêu dùng và hành vi mua	3	4	CLO 2_2 CLO 3_1 CLO 4_2 CLO 5_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Giao đề kiểm tra- bài số 1 cho SV. Đánh giá sinh viên.	Tài liệu [1]- Chương 4 Tài liệu [2]- Chương 5 Tài liệu [3]- Chương 5

	của người tiêu dùng 4.2. Thị trường các doanh nghiệp và hành vi mua của các doanh nghiệp				<u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập tình huống: Trắc nghiệm và đúng sai giải thích Thuyết trình về đề tài được giao.		Tài liệu [4]- Chương 2
Tuần 5	Chương 5: Lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị thị trường 5.1. Đo lường và dự báo nhu cầu thị trường 5.2. Sự hình thành marketing mục tiêu 5.3. Phân đoạn thị trường 5.4. Lựa chọn thị trường mục tiêu 5.5. Định vị thị trường	4	2	CLO 1_3 CLO 2_3 CLO 3_1 CLO 4_2 CLO 5_2	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Đánh giá phần làm việc trên lớp của SV. <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thực hành Phân đoạn thị trường cho sản phẩm ngành may mặc. Thuyết trình về đề tài được giao.		Tài liệu [1]- Chương 5 Tài liệu [2]- Chương 7 và Chương 8 Tài liệu [3]- Chương 7 và Chương 8 Tài liệu [4]- Chương 2
Tuần 6	Chương 6: Các quyết định về sản phẩm 6.1. Sản phẩm và các cấp độ cấu thành sản phẩm 6.2. Phân loại sản phẩm 6.3. Các quyết định về nhãn hiệu 6.4. Quyết định về bao	4	2	CLO 2_2 CLO 3_2 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 7_3	<u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Thông báo lịch kiểm tra giữa kỳ <u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Làm bài tập về chiến lược marketing theo chu kỳ		Tài liệu [1]- Chương 6 Tài liệu [2]- Chương 9 và Chương 10 Tài liệu [3]- Chương 9 Tài liệu [4]- Chương 3

	<p>gói và dịch vụ</p> <p>6.5. Quyết định về chủng loại, danh mục sản phẩm</p> <p>6.6. Thiết kế và marketing sản phẩm mới</p> <p>6.7. Chu kỳ sống của sản phẩm</p>				<p>sống của sản phẩm.</p> <p>Thuyết trình về đề tài được giao.</p>		
Tuần 7	<p>Chương 7: Các quyết định về giá bán</p> <p>7.1. Các nhân tố cần xem xét khi quyết định về chiến lược giá</p> <p>7.2. Mô hình 3C khi quyết định mức giá bán</p> <p>7.3. Các chiến lược giá</p>	3	4	<p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_3</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Giao đề và giám sát SV làm bài kiểm tra.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thảo luận về nội dung cạnh tranh bằng giá trong kinh doanh hiện nay. Làm bài kiểm tra giữa kỳ.</p>	<p>Làm bài kiểm tra giữa kỳ (1 tiết)</p>	<p>Tài liệu [1]- Chương 7</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 11</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 10</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 3</p>
Tuần 8	<p>Chương 8: Các quyết định về phân phối</p> <p>8.1. Bản chất và tầm quan trọng của kênh phân phối</p> <p>8.2. Chọn lựa kênh phân phối</p> <p>8.3. Tổ chức kênh phân phối</p>	3	4	<p>CLO 2_2</p> <p>CLO 3_4</p> <p>CLO 4_2</p> <p>CLO 5_2</p> <p>CLO 7_3</p>	<p><u>GV:</u> Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Công bố điểm của bài kiểm tra; giải đáp bài kiểm tra.</p> <p><u>SV:</u> Nghiên cứu tài liệu. Thảo luận về hệ thống kênh phân phối của</p>		<p>Tài liệu [1]- Chương 8</p> <p>Tài liệu [2]- Chương 12</p> <p>Tài liệu [3]- Chương 11</p> <p>Tài liệu [4]- Chương 3</p>

	8.4. Quyết định phân phối vật chất 8.5. Marketing của các tổ chức bán buôn và bán lẻ				Amazon và Alibaba Thuyết trình về đề tài được giao.	
Tuần 9	Chương 9: Các quyết định về xúc tiến hỗn hợp 9.1. Khái quát về xúc tiến hỗn hợp 9.2. Quá trình truyền tin và mô hình hiệu ứng truyền tin 9.4. Những quyết định liên quan đến từng công cụ xúc tiến chủ yếu Tổng kết môn học	3	4	CLO 2_2 CLO 3_5 CLO 4_2 CLO 5_2 CLO 6_3 CLO 7_3	GV: Thuyết giảng. Giao nhiệm vụ cho SV. Công bố điểm quá trình của từng SV; giải đáp thắc mắc liên quan đến điểm quá trình. Thông báo về đề cương ôn tập và hướng dẫn SV ôn tập. SV: Nghiên cứu tài liệu. Thảo luận về Content Marketing Thuyết trình về đề tài được giao.	Tài liệu [1]- Chương 9 Tài liệu [2]- Chương 13 Tài liệu [3]- Chương 12 Tài liệu [4]- Chương 3

Chú ý: Cột chuẩn đầu ra học phần có dạng **CLOm_n**, trong đó “n” được xác định bởi thang đo **Bloom** như sau:

- Ở chuẩn đầu ra kiến thức thì n nhận 1 trong 6 mức độ: (1) *Biết* (2) *Hiểu* (3) *Vận dụng* (4) *Phân tích* (5) *Tổng hợp* (6) *Đánh giá*.

- Ở chuẩn đầu ra kỹ năng thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Bắt chước* (2) *Làm lại* (3) *Chính xác hóa* (4) *Hoàn thiện* (5) *Sáng tạo*

- Ở chuẩn đầu ra thái độ thì n nhận 1 trong 5 mức độ: (1) *Nhận lấy* (2) *Đáp lại* (3) *Bày tỏ thái độ* (4) *Hình thành quan điểm* (5) *Thế giới quan*

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

14. Phương pháp dạy-học với Chuẩn đầu ra học phần

TT	Phương pháp dạy và học	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Thuyết giảng	X	X	X	X	X		X
2	Thuyết trình	X			X	X	X	X
3	Làm việc nhóm	X	X	X	X	X	X	X
4	Thực hành	X	X	X	X	X	X	X
5	Nghiên cứu tình huống	X		X	X	X	X	X
6	Tự nghiên cứu	X	X		X	X		

15. Phương thức đánh giá sinh viên với Chuẩn đầu ra học phần

- Đánh giá chuyên cần: 10%
- Đánh giá quá trình: 20%
- Thi kết thúc học phần: 70%
 - + Hình thức thi: Thi viết
 - + Thời gian thi: 90 phút

TT	Phương thức đánh giá sinh viên	Kiến thức			Kỹ năng		Thái độ	
		CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7
1	Chuyên cần	X			X	X	X	X
2	Quá trình	X	X		X	X		
3	Kết thúc học phần	X	X	X	X	X		X

16. Tài liệu giảng dạy:

Giáo trình:

[1] Giáo trình: GS.TS Trần Minh Đạo (2012), *Giáo trình marketing căn bản*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân

Tài liệu tham khảo:

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)

[2] PGS.TS Trương Đình Chiến (2012), Giáo trình quản trị marketing, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

[3] PGS.TS Lê Thế Giới (2014), Quản trị marketing định hướng giá trị, NXB Lao động Xã hội.

[4] Philip Kotler, Gary Armstrong (2014), Principles of Marketing 15th Edition, NXB Pearson Education.

[5] Tập bài giảng môn Marketing căn bản (2019), tập thể giảng viên marketing Khoa Kinh tế - Quản lý biên soạn (lưu hành nội bộ)

17. Hướng dẫn thực hiện:

- ✓ Khoa Kinh tế - Quản lý và Bộ môn Quản trị kinh doanh & Marketing có trách nhiệm phổ biến đề cương chi tiết học phần cho toàn thể giảng viên tham gia giảng dạy thực hiện.
- ✓ Giảng viên có nhiệm vụ phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào tiết học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng nội dung và kế hoạch giảng dạy trong đề cương chi tiết đã được duyệt.

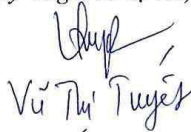
18. Ngày cập nhật đề cương: 20/4/2019

TRƯỞNG KHOA
(ký và ghi rõ họ tên)



GS.TS Nguyễn Khắc Minh


P. TRƯỞNG BỘ MÔN
(ký và ghi rõ họ tên)



Vũ Thị Tuyết

PGS.TS Đồng Xuân Ninh

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Bảo Tuấn

Quay trở lại trang mục lục: [Tại đây](#)